

Số: 5572 /TB-SYT

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2024

THÔNG BÁO

Về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe;

Căn cứ Quyết định số 5125/QĐ-BYT ngày 10/11/2017 của Bộ Y tế về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Y tế;

Căn cứ Công văn số 376/K2ĐT-ĐH ngày 26/4/2018 của Cục Khoa học Công nghệ và Đào tạo - Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;

Sau khi xem xét hồ sơ đề nghị của Bệnh viện đa khoa Đức Giang và đối chiếu với các quy định tại Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ, Sở Y tế thông báo về việc công bố cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe như sau:

1. Tên cơ sở được công bố: **Bệnh viện đa khoa Đức Giang.**
2. Số giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh: 001/SYT - GPHĐBV, do Sở y tế Hà Nội cấp ngày 30 tháng 12 năm 2013
3. Địa chỉ: Số 54 phố Trường Lâm, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội
4. Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.BS Nguyễn Văn Thương.
5. Điện thoại liên hệ: 0243.8272.075.
6. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Quản lý y tế, Y khoa, Kỹ thuật Hình ảnh y học, Kỹ thuật Xét nghiệm y học, Hộ sinh, Điều dưỡng, Dược học, Dược lý và Dược lâm sàng, Y tế công cộng, Răng Hàm Mặt, Dinh dưỡng học, Y sỹ Y học cổ truyền.
7. Trình độ đào tạo thực hành: Sau đại học, Đại học, Cao đẳng, Trung cấp.
8. Trách nhiệm của cơ sở thực hành:
 - Cơ sở thực hành chỉ được ký hợp đồng đào tạo thực hành sau khi được công bố trên Cổng thông tin điện tử của Sở Y tế và tổ chức triển khai hoạt động đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành đã công bố;
 - Bảo đảm các yêu cầu của cơ sở thực hành theo quy định tại Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05/10/2017 của Chính phủ;
 - Phối hợp với cơ sở giáo dục bảo đảm chất lượng đào tạo thực hành theo chương trình đào tạo thực hành;
 - Xác nhận kết quả thực hành của người học thực hành;

- Thường xuyên cập nhật trên trang thông tin điện tử của cơ sở: Danh sách người giảng dạy thực hành, số lượng, loại hình, ngành, chuyên ngành, trình độ đào tạo thực hành, số lượng tối đa người học thực hành có thể nhận, số lượng người học thực hành đang thực hành tại cơ sở.

(Đính kèm Bản công bố số 1962/BVĐKDG-CDT ngày 14/10/2024 của Bệnh viện đa khoa Đức Giang để thay thế Bản công bố số 1581/CV-BVĐKDG ngày 19/12/2018 của Bệnh viện đa khoa Đức Giang)

Sở Y tế thông báo đến các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan được biết./.

Nơi nhận:

- BVĐK Đức Giang (để t/hiện);
- Các phòng thuộc SYT (để p/hợp);
- Bộ phận 1 cửa - Sở Y tế;
- Văn phòng SYT (công thông tin điện tử);
- Lưu: VT, TCCB_{THƯƠNG}(03).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Đình Hưng

Số: 1962/BVĐKĐG-CĐT

Hà Nội, ngày 14 tháng 10 năm 2024

BẢN CÔNG BỐ

Cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Kính gửi: Sở y tế Hà Nội

Tên cơ sở công bố: Bệnh viện đa khoa Đức Giang

Số Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh 001/SYT - GPHĐBV, do Sở y tế Hà Nội cấp ngày 30 tháng 12 năm 2013

Địa chỉ: Số 54 phố Trường Lâm, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội

Người chịu trách nhiệm chuyên môn: TS.BS Nguyễn Văn Thường

Điện thoại liên hệ: 0243.8272.075

Căn cứ Nghị định số 111/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2017 của Chính phủ quy định về tổ chức đào tạo thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe, cơ sở công bố đã đáp ứng yêu cầu để tổ chức thực hành theo quy định với các nội dung sau đây:

1. Các ngành/chuyên ngành đào tạo thực hành: Quản lý y tế, Y khoa, kỹ thuật hình ảnh y học, kỹ thuật xét nghiệm y học, hộ sinh, điều dưỡng, dược học, dược lý và dược lâm sàng, y tế công cộng, răng hàm mặt, dinh dưỡng học, y sỹ y học cổ truyền. (Danh mục mẫu kèm theo -Phụ lục 1)

2. Trình độ đào tạo thực hành:

Stt	Trình độ đào tạo thực hành	Chuyên ngành đào tạo
1	Tiến sĩ	Dược lý và dược lâm sàng
2	Chuyên khoa II	Quản lý y tế
3	Thạc sỹ	Dược lý và dược lâm sàng
4	Chuyên khoa I	Điều dưỡng
5	Đại học	- Y khoa - Điều dưỡng - Kỹ thuật xét nghiệm y học - Dược học - Răng hàm mặt - Kỹ thuật hình ảnh y học - Kỹ thuật phục hồi chức năng - Y tế công cộng - Dinh dưỡng học
6	Cao đẳng	- Điều dưỡng - Kỹ thuật xét nghiệm y học



		- Kỹ thuật hình ảnh y học - Dược học
7	Trung cấp	- Y sỹ y học cổ truyền

3. Số lượng người đào tạo thực hành tối đa, bao gồm tất cả các trình độ:
(Danh mục mẫu kèm theo - Phụ lục 2)

4. Danh sách người giảng dạy thực hành đáp ứng yêu cầu: (Danh mục mẫu kèm theo - Phụ lục 3)

5. Danh sách các khoa phòng tổ chức thực hành và số giường bệnh hoặc ghế răng tại mỗi khoa phòng. (Danh mục mẫu kèm theo - Phụ lục 4)

6. Danh mục cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ đào tạo thực hành. (Danh mục mẫu kèm theo - Phụ lục 5).

Bệnh viện đa khoa Đức Giang xin cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về các nội dung công bố.

Bản công bố này thay thế cho bản công bố số 1581/CV-BVĐKDG ngày 19 tháng 12 năm 2018 của Bệnh viện đa khoa Đức Giang về cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đáp ứng yêu cầu là cơ sở thực hành trong đào tạo khối ngành sức khỏe.

Bệnh viện kính đề nghị Sở Y tế Hà Nội xem xét, đăng tải thông tin theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, CĐT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Thường



TIN CHUNG VỀ ĐÀO TẠO THỰC HÀNH TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

(Tại 1 thời điểm)

(Kèm theo bản công bố số: 1962/BVĐKĐG-CĐT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của bệnh viện đa khoa Đức Giang)

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/phần /Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
L. Sau đại học												
1	972020	Tiến sĩ	Dược lý và dược lâm sàng	Dược động học lâm sàng nâng cao Thử nghiệm lâm sàng Luận án tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> Các mô hình dược động học quần thể Dược động học quần thể của Vancomycin, Amikacin và ứng dụng trong hiệu chỉnh liều Thử nghiệm lâm sàng pha 1,2,3 Nghiên cứu đa trung tâm Quản lý thử nghiệm lâm sàng Thực hiện dự án nghiên cứu nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề về sử dụng thuốc nhằm nâng cao tính an toàn và hiệu quả trong sử dụng thuốc Tối ưu hoá chế độ liều dựa vào đặc điểm PK/PD của thuốc Các nghiên cứu đánh giá sử dụng thuốc khác tại bệnh viện 	Dược	1	5	0	0	0	5
2	CK 62727605	Chuyên khoa 2	Quản lý y tế	Quản lý và lập kế hoạch y tế Chính sách, quản lý và lãnh đạo y tế Thực tập khoa Dược Quản lý cung ứng thuốc	<ul style="list-style-type: none"> Lập kế hoạch y tế Quản lý nguồn nhân lực, chương trình dự án y tế Luận văn tốt nghiệp Quản lý và lãnh đạo y tế Hành vi tổ chức Chính sách y tế Quy trình giám sát sử dụng thuốc Nhiệm vụ, chức danh trong khoa dược Thống kê, đầu thầu thuốc Hoạt động mua sắm thuốc Quản lý hàng tồn kho Xây dựng danh mục thuốc 	Chỉ đạo tuyến Hồi sức tích cực chống độc	1	5	0	0	0	5
3	8720205	Thực sự	Dược lý và dược lâm sàng	Quản lý cung ứng thuốc		Dược	1	5	0	0	0	5

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGGD	Số giảng viên/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
				Thực tập được lâm sàng	<p>Nội dung môn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thực tập thông tin thuốc và cảnh giác được - Thực tập xem xét thuốc và thẩm định đơn thuốc tại bệnh viện - Thực tập nhà thuốc bệnh viện <p>Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ Khoa dược</p> <p>Các nghiệp vụ trong thực hành dược bệnh viện</p> <p>Vận dụng các quy định về đầu trâu, mua sắm thuốc tại bệnh viện</p> <p>Các nghiệp vụ liên quan</p> <p>Vận dụng danh giá công nghệ y tế trong thực tế nghiệp vụ tại khoa dược.</p> <p>Xây dựng quy trình HTA giúp tối ưu hoá nguồn lực Khoa Dược.</p> <p>Vận dụng phương pháp phân tích chi phí-hiệu quả trong lựa chọn thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế để tối ưu hoá nguồn lực.</p> <p>Vận dụng phân tích tác động ngân sách trong ra quyết định phân bổ nguồn lực cho thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế</p>	Được	1	5	0	0	0	5	
	8720212	Thạc sĩ	Tổ chức quản lý dược	Quản lý Dược bệnh viện									
				Đầu trâu, mua sắm thuốc									
				Đánh giá công nghệ y tế									
				Phân tích chi phí- hiệu quả									
				Phân tích tác động ngân sách									
				Điều dưỡng nội tim mạch	- Thực hành chăm sóc người bệnh tăng huyết áp, người bệnh đột quỵ, thiếu máu cục bộ cơ tim; bệnh van tim; bệnh loạn nhịp tim và người bệnh mạch máu ngoại vi	Nội tim mạch	1	5	2	6	0	5	
				Điều dưỡng nội hô hấp	- Thực hành chăm sóc người bệnh phế quản - Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn phổi - Thực hành chăm sóc người bệnh tràn dịch/khí màng phổi - Thực hành chăm sóc người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	Nội tổng hợp	1	5	2	6	0	5	
				Điều dưỡng nội tiết và chuyển hóa	- Thực hành chăm sóc người ho ra máu - Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn tiết niệu, viêm cầu thận; suy thận; đái tháo; người bệnh suy thùy trước tuyến yên; người bệnh đái tháo nhạt; người bệnh suy thượng thận; người bệnh hội chứng Cushing; người bệnh tuyến giáp; người bệnh đái tháo đường	Nội thận tiết niệu	1	5	2	6	0	5	
				Điều dưỡng nội tiêu hóa	- Thực hành chăm sóc người bệnh có rối loạn thực quản - Thực hành chăm sóc người bệnh dạ dày-tá tràng, bệnh viêm tụy, gan - mật, đại tràng - trực tràng - Thực hành chăm sóc người bệnh tiêu chảy cấp - Thực hành chăm sóc người bệnh Lupus ban đỏ - Thực hành chăm sóc người bệnh dị ứng	Truyền nhiễm	1	5	2	6	0	5	

SĐT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số tương ứng của yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giờ/ghiêp/ khos đặt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giờ/ghiêp	Số lượng đang học	Số tương ứng có thể nhận thêm
4	CK 607290	Chuyên cấp I	Điều dưỡng	Điều dưỡng nội hô hấp cấp cứu	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành nhận định người bệnh cấp cứu và nguy kịch - Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh sốc, người bệnh suy hô hấp cấp, người bệnh ngộ độc cấp, người bệnh hôn mê 	Hội sức tích cực chống độc	1	5	2	6	0	5
				Điều dưỡng nội cơ xương khớp		Đơn nguyên Cơ xương khớp	1	5	2	6	0	5
4	CK 607290	Chuyên cấp I	Điều dưỡng	Điều dưỡng chấn thương chỉnh hình	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương; người bệnh kéo tay; vết thương mạch máu; vết thương khớp; vết thương bàn tay, vết thương phần mềm; người bệnh chấn thương-vết thương nguy; bong gân- trật khớp; dính ruột, áp xe, chín mề, gãy xương chi trên; gãy xương chi dưới, người bệnh bỏng - ghép da, gãy xương chũu 	Chấn thương chỉnh hình	1	5	2	6	0	5
				Điều dưỡng ngoại khoa tiết niệu		Ngoại tiết niệu	1	5	2	6	0	5
4	CK 607290	Chuyên cấp I	Điều dưỡng ngoại khoa tiêu hóa	Điều dưỡng ngoại khoa tiêu hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành chăm sóc người bệnh sỏi đường tiết niệu; hẹp niệu đạo, người bệnh chấn thương đường tiết niệu, ứ phì đại lành tính tuyến tiền liệt, sỏi ống mật chủ, sỏi túi mật; áp xe gan đường mật; ung thư gan nguyên phát - Thực hành chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật - Thực hành chăm sóc người bệnh có mang ống dẫn lưu; người bệnh có hiệu môn nhân tạo; có ổ áp xe trong ổ bụng; viêm phúc mạc - Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp; thoát vị; xoắn đại tràng sigma; tắc ruột cơ học; dạ dày - tá tràng; vùng hậu môn trực tràng; lồng ruột cấp; chảy máu đường tiêu hóa 	Ngoại tổng hợp	1	5	2	6	0	5
				Điều dưỡng Nhi khoa		Nhi	1	5	2	6	0	5
					<ul style="list-style-type: none"> - Hồi sức sơ sinh lúc đẻ - chăm sóc trẻ đẻ non - chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp - chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da - nuôi dưỡng trẻ sơ sinh. 	Sơ sinh	1	5	2	6	0	5
					- Thực hành chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ							

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khon	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số lượng người học TH tối đa theo giờ/đang học	Số lượng có thể nhận thêm		
				Điều dưỡng sản - phụ	Nội dung môn học thường - Chăm sóc người bệnh trước và sau mổ lấy thai - Chăm sóc người bệnh thai chết lưu - Chăm sóc rốn sơ sinh, hồi sức sơ sinh - Chăm sóc người bệnh viêm nhiễm đường sinh dục - Chăm sóc người bệnh khối u sinh dục - Chăm sóc người bệnh cao huyết áp và thai nghén - Chăm sóc người bệnh tiền sản giật và sản giật	Phụ	1	5	1	3	0	3
II. Đại học												
				Hồi sức tích cực chống độc	- Tiếp cận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Khám bệnh nhân khó thở, đau ngực cấp ở người lớn - Triệu chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng xuất huyết - Khám và chẩn đoán bệnh nhân hôn mê, hôn mê sâu, rối loạn ý thức, rối loạn nhịp tim và huyết động, xuất huyết tiêu hóa, ngộ độc cấp, sốc phản vệ.	Cấp cứu	1	10	2	6	0	6
				Thực hành nội cơ sở	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Khám hệ nội tiết, đại tiểu đường - Khám và chẩn đoán gan to - Khám lâm sàng các khớp ngoại vi - Triệu chứng học cột sống - Khám lâm sàng thận - tiết niệu - Một số rối loạn lâm sàng về nước tiểu - Khám và chẩn đoán đái máu - Khám lâm sàng tim mạch, Khám hệ tuần hoàn - Triệu chứng lâm sàng một số bệnh tim thường gặp - Khám bệnh nhân hội chứng suy tim trái, suy tim phải - Chẩn đoán và điều trị tăng huyết áp.	Hồi sức tích cực chống độc Nội tổng hợp Đơn nguyên Cơ xương khớp Nội thận tiết niệu Nội tim mạch	1 1 1	10 10 10	4 4 4	12 12 12	0 0 0	10 10 10
					- Khám hệ vận động - Khám hệ thần kinh - Khám lâm sàng 12 đối dây thần kinh số não	Thần kinh	3	30	10	30	0	30

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số lượng người học TH tối đa theo giờ/đơn vị	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
					<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp cận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Đại cương bệnh nhiễm trùng - Nguyên tắc sử dụng kháng sinh trong các bệnh nhiễm trùng - Sốt kéo dài chưa rõ nguyên nhân - Triệu chứng lâm sàng và các biến chứng của các bệnh truyền nhiễm 	Truyền nhiễm	1	10	15	0	10
					<ul style="list-style-type: none"> - Khám chấn thương và vết thương lồng ngực - Khám mạch máu ngoại vi - Khám chi trên, chi dưới - Khám cổ họng và xương chậu - Khám gãy xương, sai khớp 	Chấn thương chính hình	1	10	15	0	10
					<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh án ngoại khoa - Hội chứng viêm phúc mạc, tắc ruột - Hội chứng chứng chảy máu trong - Hội chứng tắc mật - Khám hậu môn trực tràng 	Ngoại tổng hợp	1	10	15	0	10
5	7720101	Đại học	Y khoa	Thực hành ngoại cơ sở	<ul style="list-style-type: none"> - Bệnh án ngoại khoa - Khám hệ tiết niệu 	Ngoại tiết niệu	2	20	24	0	20
					<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ - Gây mê, gây tê, các phương pháp, triệu chứng và biến chứng 	Gây mê hồi sức	1	10	12	0	10
					<ul style="list-style-type: none"> - Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án ngoại khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh ngoại khoa 	Cấp cứu	2	20	6	0	6
					<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn cách làm bệnh án nội khoa, cách khám lâm sàng bệnh nhân nhi. 	Nhi	2	20	30	0	20
					<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn đọc X-quang tim phổi, nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính, viêm phổi, hen phế quản cấp, tiêu chảy cấp, nôn ở trẻ em, táo bón ở trẻ em, đau bụng ở trẻ em. - Một số bệnh tim thường gặp, thấp tim, thiếu máu, hội chứng cơ giết ở trẻ em, xuất huyết não, viêm màng não mủ, bệnh 	HSTC Nhi	2	20	21	0	20
				Thực hành Nhi khoa		Sơ sinh	2	20	15	0	15
						Sân	1	10	12	0	10

Phân làm bệnh án nội, nhi, ngoại khoa

SĐT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGGD	Số giảng dạy/ giờ/đợt	Số giảng dạy/ người học TH tối đa theo giảng dạy	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
				Thực hành Sản - Phụ khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật đỡ đẻ ngôi ngược - Bóc rau nhân tạo, kiểm soát tử cung, nạo sót rau sau đẻ - Mổ lấy thai, Hồi sức sơ sinh - Vô sinh, dị tật bẩm sinh - Các biện pháp đình chỉ thai nghén - Khám phụ khoa thông thường - Kỹ thuật khám khố u sinh dục - Kỹ thuật hút điều hòa kinh nguyệt - Viêm sinh dục và các bệnh lây truyền QĐTD - Bệnh lý nam học - Nhiễm khuẩn tiết niệu và thai nghén - Rò bàng quang - âm đạo 	Phụ	1	10	4	12	0	10
				Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Chuyên môn cơ bản của YHCT. - Thực hiện kết hợp kết hợp YHCT với y học hiện đại để đảm bảo chất lượng khám và chữa bệnh 	Y được cổ truyền	1	10	4	12	0	10
				Răng hàm mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Khám và làm bệnh án răng hàm mặt - Thăm khám bệnh nhân răng hàm mặt - Khám và chẩn đoán bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng - Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt 	Răng hàm mặt	1	10	3	9	0	9
				Da liễu	<ul style="list-style-type: none"> - Tổn thương cơ bản, dị ứng thuốc, viêm da cơ địa, viêm da tiếp xúc, mề đay và phù mạch. - Các bệnh nấm sừng, nấm toàn thể, thủy đậu, hạt cơm, u mềm lầy, viêm nang lông, ghẻ, trùng cá, trùng cá đỏ... 	Khóa khám bệnh	1	10	0	0	0	10
				Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	<ul style="list-style-type: none"> - Các kỹ thuật phẫu thuật tạo hình 	Phẫu thuật tạo hình	1	10	4	12	0	10
				Mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Khám và điều trị chuyên ngành mắt: Mí, kết mạc, giác mạc. - Khám đồng tử, phản xạ, khám thủy tinh thể, phân ứng thể mí. - Khám điểm đau thần kinh trên hố... 	Mắt	1	10	4	12	0	10
				Tai mũi họng	<ul style="list-style-type: none"> - Khám và điều trị các bệnh thuộc chuyên khoa Tai mũi họng. 	Tai mũi họng	1	10	4	12	0	10

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
6	7720201	Đại học	Dược học	Thực hành dược khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Công tác tổ chức quản lý và Dược chính - Công tác quản lý kho và cấp phát thuốc - Công tác pha chế - Công tác được làm sáng tại khoa Dược bệnh viện - Định hướng chuyên ngành được làm sáng - Định hướng chuyên ngành Tô chức - Quản lý được - Định hướng chuyên ngành Dược liệu - Dược cổ truyền - Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyển môn liên quan đến sử dụng thuốc: danh mục thuốc không được bẻ, nhai, nghiền - Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyển môn liên quan đến sử dụng thuốc: danh mục thời điểm dùng thuốc - Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyển môn liên quan đến sử dụng thuốc, bao gồm: bảng hướng dẫn pha và bảo quản thuốc tiêm truyền, danh mục tương hợp - tương kỵ thuốc - Phân tích ca lâm sàng đợt 1 - Phân tích ca lâm sàng đợt 2 - Phân tích ca lâm sàng đợt 3 	Dược	1	10	0	0	0	0	10
				Thực hành dược lâm sàng trong bệnh viện		Dược	2	20	0	0	0	0	20
				Chăm sóc sức khỏe người lớn nội khoa	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh nội khoa và chuyên khoa hệ nội, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe người lớn có bệnh nội - nhiễm, quy trình chăm sóc nội khoa nặng cao. - Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu. - Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc bệnh ngoại khoa, chăm sóc và thực hành chăm 	Nội Tổng hợp	1	10	4	12	0	10	
				Ung bướu		1	10	4	12	0	10		
				Đơn nguyên Cơ xương khớp		1	10	4	12	0	10		
				Nội thận tiết niệu		1	10	4	12	0	10		
				Nội tim mạch		1	10	4	12	0	10		
				Thần kinh		1	10	4	12	0	10		
				Truyền nhiễm		1	10	4	12	0	10		
				Cấp cứu		1	10	2	6	0	6		
				Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc tích cực		1	10	4	12	0	10		
				Chăm sóc sức		1	10	4	12	0	10		

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/dơn vị thực hành	Số lượng NGGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGGD	Số giảng/ giáo rương tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
7	7720301	Đại học	Điều dưỡng	khỏe người lớn ngoại khoa	<p>Nội dung môn học</p> <p>năng của điều dưỡng phòng mổ, quy trình, thao tác chăm sóc người bệnh trước, trong và sau mổ.</p> <p>- Lập kế hoạch chăm sóc điều trị</p> <p>- Phòng chống và xử trí các bệnh thường gặp ở trẻ em</p> <p>- Chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ thường</p> <p>- Chăm sóc người bệnh trước và sau mổ lấy thai</p> <p>- Chăm sóc người bệnh thai chết lưu</p> <p>- Chăm sóc rốn sơ sinh, hồi sức sơ sinh</p> <p>- Chăm sóc người bệnh viêm nhiễm đường sinh dục</p> <p>- Chăm sóc người bệnh khối u sinh dục</p> <p>- Chăm sóc người bệnh cao huyết áp và thai nghén</p> <p>- Chăm sóc người bệnh tiền sản giật và sản giật</p>	Chấn thương chính hình	1	10	4	12	0	10
				Chăm sóc sức khỏe trẻ em		Gây mê hồi sức	1	10	4	12	0	10
				Chăm sóc sức khỏe người bệnh sản phụ khoa		Nhi	1	10	8	24	0	10
						HSTC Nhi	1	10	4	12	0	10
				Sân		1	10	4	12	0	10	
Phụ	1	10	3	9	0	9						
8	7720501	Đại học	Răng hàm mặt	Điều dưỡng cơ sở	<p>- Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản về chuẩn bị người bệnh làm xét nghiệm cận lâm sàng.</p> <p>- Thực hành điều dưỡng kiểm soát nhiễm khuẩn, các nhiễm khuẩn mắc phải</p> <p>- Khám và làm bệnh án răng hàm mặt</p> <p>- Khám và chẩn đoán bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng</p> <p>- Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt</p>	Huyết học truyền máu	1	10	0	0	0	10
				Kiểm soát nhiễm khuẩn		Hóa sinh	1	10	0	0	0	10
				Răng hàm mặt		Vị sinh	1	10	0	0	0	10
						Chẩn đoán	1	10	0	0	0	10
				Răng hàm mặt		1	10	0	0	0	10	
Răng hàm mặt	2	20	5	15	0	15						

SĐT	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tín chỉ	Nội dung môn học...	Tên khoa/dơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng viên/ giáo rưởng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng viên	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
				Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh - kỹ sinh trùng - miễn dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật nhuộm Gram, Nhuộm Ziehl - Neelsen - Phân lập và xác định vi sinh vật gây bệnh từ bệnh phẩm máu, mủ, dịch bó hấp, nước tiểu... - Kỹ thuật kháng sinh đồ - Sử dụng máy tự động để định danh vi sinh vật - Một số phương pháp đàm bào chất lượng xét nghiệm Vi sinh - Xét nghiệm Kỹ sinh trùng sốt rét - Các kỹ thuật xét nghiệm phân tử trong giám sát - Kỹ thuật ngưng kết - Kỹ thuật ELISA phát hiện kháng nguyên, kháng thể - Kỹ thuật test nhanh phát hiện sự có mặt của kháng nguyên, kháng thể 	Vi sinh	1	10	0	0	0	0	10
				Kỹ thuật xét nghiệm huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm công thức máu trên máy huyết học tự động - Làm và nhuộm các loại tiêu bản xét nghiệm huyết học - Xét nghiệm đo thời gian máu chảy, máu đông, co cục máu - Vắn hành máy đông máu - Định nhóm máu hệ ABO bằng 2 phương pháp, định nhóm máu Rh 	Huyết học truyền máu	1	10	0	0	0	0	10
9	7720601	Đại học	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thực hành xét nghiệm hóa sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật xét nghiệm đường: định lượng đường máu, định lượng HbA1C; xét nghiệm đường niệu và nghiệm pháp dung nạp glucose - Kỹ thuật xét nghiệm lipid: định lượng triglycerid, cholesterol, HDL, LDL - Kỹ thuật xét nghiệm protein định lượng protein toàn phần, albumin - Kỹ thuật Định lượng bilirubin toàn phần, bilirubin trực tiếp, Xét nghiệm AST/ALT - Kỹ thuật Xét nghiệm creatinin, acid uric xét nghiệm nước tiểu 10 thông số - Xét nghiệm miễn dịch trên hệ thống tự động - Đảm bảo chất lượng xét nghiệm hóa sinh lâm sàng 	Hóa sinh	1	10	0	0	0	0	10

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/bộ phận /Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
				Kỹ thuật xét nghiệm tế bào, giải phẫu bệnh	Nội dung môn học - Các bước tiến hành làm tiêu bản: Cắt lọc, cố định, các dung dịch cố định, chuyên bệnh phẩm, vôi bệnh phẩm, các hóa chất vôi bệnh phẩm, cắt mảnh. - Nhuộm, dán Lamem. - Cắt tức thì (cắt lạnh) - Một số phương pháp đặc biệt sử dụng trong kỹ thuật Giải phẫu bệnh. - Các phương pháp lấy tế bào tủy, bong - Phương pháp chọc hút tế bào bằng kim nhỏ - Chẩn đoán tế bào chọc dịch màng phổi, màng bụng, màng tim, màng khớp.	Giải phẫu bệnh	1	10	0	0	0	0	10
10	7720602	Đại học	Kỹ thuật hình ảnh y học	Chẩn đoán hình ảnh	- Chẩn đoán hình ảnh tim phổi, chẩn đoán hình ảnh gan-mật-tụy, chẩn đoán hình ảnh ống tiêu hóa, cấp cứu bụng, chẩn đoán hình ảnh hệ tiết niệu, chẩn đoán hình ảnh hệ vận động.	Chẩn đoán hình ảnh	1	10	0	0	0	10	
11	7720603	Đại học	Kỹ thuật phục hồi chức năng	Kỹ thuật phục hồi chức năng	- Một số phương thức vật lý trị liệu thường dùng, tổng quan về vật lý trị liệu, phục hồi chức năng hô hấp, phục hồi chức năng cho người có khó khăn về vận động.	Phục hồi chức năng	1	10	4	12	0	10	
				Thực tập cộng đồng	- Truyền thông giáo dục sức khỏe - Sức khỏe môi trường - nghề nghiệp.	Cộng tác xã hội	1	10	0	0	0	10	
				Triệu chứng và điều trị học cơ bản Nội khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh nội khoa	Nội tổng hợp	1	10	4	12	0	10	
				Triệu chứng và điều trị học cơ bản Ngoại khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án ngoại khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh ngoại khoa	Ngoại tổng hợp	1	10	4	12	0	10	
12	7720701	Đại học	Y tế công cộng	Triệu chứng và điều trị học cơ bản Sản khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án Sản khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh Sản khoa	Sản	1	10	4	12	0	10	
				Triệu chứng và điều trị học cơ bản Nhi khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án Nhi khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh Nhi khoa	Nhi	1	10	4	12	0	10	

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
13	5720397	Đại học	Dinh dưỡng học	Dinh dưỡng học	<ul style="list-style-type: none"> Tổ chức, quản lý đơn vị dinh dưỡng Bệnh viện và các cơ sở dịch vụ Xây dựng, quản lý và triển khai can thiệp dinh dưỡng tại cộng đồng. Dinh dưỡng theo lứa tuổi và ngành nghề lao động. Truyền thông giáo dục dinh dưỡng Các kỹ thuật đánh giá, can thiệp dinh dưỡng trong bệnh viện Các phương pháp đánh giá giá tình trạng dinh dưỡng Dinh dưỡng điều trị 1, 2. 	Dinh dưỡng	1	10	0	0	0	0	10
III. Cao đẳng, trung cấp													
				Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> Thực hành điều dưỡng kiểm soát nhiễm khuẩn, các nhiễm khuẩn mắc phải Phòng ngừa chuẩn, vô khuẩn, tiệt trùng dụng cụ, vệ sinh môi trường, giám sát nhiễm khuẩn bệnh viện. Thực hành kỹ năng giao tiếp với người bệnh, người nhà người bệnh. Thực hành các kỹ năng năng nghề, giải thích, thông báo tin 	Kiểm soát nhiễm khuẩn	1	15	0	0	0	0	15
				Giao tiếp - giáo dục sức khỏe		Khoa khám bệnh	1	15	0	0	0	15	
				Chăm sóc sức khỏe người lớn nội khoa	<ul style="list-style-type: none"> Chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh nội khoa và chuyên khoa hệ nội, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe có bệnh nội- nhiễm, quy trình chăm sóc nội khoa. 	<ul style="list-style-type: none"> Nội tổng hợp Nội tim mạch Nội thận tiết niệu Thần kinh Đơn nguyên Cơ xương khớp Ứng bước Ngoại tổng hợp Chẩn thương chỉnh hình Gây mê hồi sức 	1	15	5	15	0	15	
				Chăm sóc sức khỏe người lớn ngoại khoa	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc bệnh ngoại khoa, chăm sóc và thực hành chức năng của điều dưỡng phòng mổ, quy trình, thao tác chăm sóc người bệnh trước, trong và sau mổ. 	<ul style="list-style-type: none"> Nội tổng hợp Nội tim mạch Nội thận tiết niệu Thần kinh Đơn nguyên Cơ xương khớp Ứng bước Ngoại tổng hợp Chẩn thương chỉnh hình Gây mê hồi sức 	1	15	5	15	0	15	

Sét	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tên chi	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ghế giảng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm
				Chăm sóc sức khỏe trẻ em	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc trẻ sơ sinh, xuất huyết, suy dinh dưỡng, còi xương do thiếu vitamin D - Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng, non tháng nhẹ cân - Chăm sóc trẻ sơ sinh - Chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da - Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn sơ sinh, nôn trớ, tiêu chảy, nhiễm khuẩn hô hấp cấp, hen phế quản, dị vật đường thở. 	Sơ sinh	1	15	5	15	0	15
				Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình	<ul style="list-style-type: none"> - Sinh lý sinh dục phụ nữ - Chăm sóc phụ nữ khi mang thai - Chăm sóc phụ nữ trong chuyển dạ đẻ - Chăm sóc sau sinh - Các biện pháp tránh thai hiện đang sử dụng tại Việt Nam 	Sản	2	30	10	30	0	30
14	6720.501	Cao đẳng	Điều dưỡng	Điều dưỡng bệnh truyền nhiễm	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh sốt nhiễm khuẩn - Chăm sóc người bệnh tả, ty trực khuẩn, ho gà, thủy đậu, quai bị, uốn ván, dại - Chăm sóc người bệnh viêm màng não mủ - Chăm sóc người bệnh viêm gan do virus - Chăm sóc người bệnh nhiễm HIV/AIDS - Chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết Dengue 	Truyền nhiễm	1	15	5	15	0	15
				Thực tế nghề nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và nguy kịch - Vận chuyển bệnh nhân - Cho bệnh nhân ăn qua Sonde - Rửa dạ dày 	Cấp cứu	1	15	3	9	0	9
				Thực tế tốt nghiệp	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc bệnh nhân thở máy - Hút đờm đãi thông thường - Phòng chống loét 	Hồi sức tích cực chống độc	1	15	5	15	0	15
				Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp đo thị lực - thị trường - Chăm sóc người bệnh viêm kết mạc - giác mạc, viêm màng mắt, viêm thể mi, mắt hột. - Kế hoạch chăm sóc người mắc bệnh đục thủy tinh thể, chắp, lẹo, mộng mắt, bóng mắt. - Kế hoạch chăm sóc người mắc bệnh Glaucom cấp, chẩn thương mắt 	Mắt	1	15	5	15	0	15

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/bộ phận /Tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giảng	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
				Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Tai mũi họng	- Chăm sóc người bệnh chảy máu mũi - Chăm sóc người viêm tai giữa, viêm mũi xoang. - Chăm sóc người bệnh viêm V.A, sau cắt Amidan.	Tai mũi họng	1	15	5	15	0	15	
				Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Răng hàm mặt	- Chăm sóc người bệnh sâu răng - Chăm sóc người bệnh viêm tủy - Chăm sóc người bệnh viêm cuống răng, viêm quanh răng - Chăm sóc người bệnh nhổ răng. - Chăm sóc người bệnh chấn thương hàm mặt - Chăm sóc người bệnh dị tật bẩm sinh	Răng hàm mặt	1	15	2	6	0	6	
				Y học cổ truyền	- Chăm sóc người bệnh sốt cao bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh mắt ngủ bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh có nôn bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não bằng YHCT	Y dược cổ truyền	1	15	5	15	0	15	
				Phục hồi chức năng	- Một số phương thức vật lý trị liệu thường dùng - Tổng quan về vận động trị liệu - Phục hồi chức năng hô hấp - Phục hồi chức năng cho người có khó khăn về vận động	Phục hồi chức năng	1	15	5	15	0	15	
				Thực hành lâm sàng hóa sinh	- Thực hành lấy, phân loại, bảo quản bệnh phẩm xét nghiệm - Các kỹ thuật xét nghiệm sinh hóa: định lượng Glucose, chỉ số chức năng gan thận... - Cách dán má xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm, sử dụng máy hóa sinh tự động và kiểm tra kết quả XN trên máy - Cách sử dụng máy đo nước tiểu tự động tại BV. Phân tích kết quả 10 thông số nước tiểu. - Quy trình tiết trùng phòng xét nghiệm. Quy trình rửa dụng cụ xét nghiệm, xử lý rác thải phòng xét nghiệm	Hóa sinh	1	15	0	0	0	0	15
				Thực hành lâm sàng Giải phẫu bệnh	- Thực hành lâm sàng Giải phẫu bệnh	Giải phẫu bệnh	1	15	0	0	0	15	

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giảng/ ghé răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giờ/lớp	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
15	6720306	Cao đẳng	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Thực hành lâm sàng VI sinh	<p>Nội dung môn học</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nội quy, quy trình phòng xét nghiệm - An toàn phòng xét nghiệm - Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm và bảo quản - Kỹ thuật soi tươi, nhuộm - nuôi cấy định danh vi khuẩn trong mủ - nuôi cấy định danh trong phân - soi tươi và nhuộm tiêu bản vi khuẩn - nuôi cấy định danh vi khuẩn trong mủ - Kỹ thuật cấy máu - nguyên tắc, quy trình của máy cấy máu - Kỹ thuật soi tươi và nhuộm vi nấm ngoài da - nuôi cấy nấm ngoài da - Kiến tập một số kỹ thuật chẩn đoán: test nhanh HBV, HCV, cúm, rota virus... 	VI sinh	1	15	0	0	0	0	15
				Thực hành lâm sàng huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành lấy, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm. - Các kỹ thuật xét nghiệm huyết học: Tổng phân tích công thức máu, xác định nhóm máu, định lượng HbsAg... - Cách sử dụng máy huyết học tự động. - Cách đén mủ xét nghiệm, nhuộm mủ, vào máy mủ xét nghiệm. - Nhận định và phân tích kết quả một số xét nghiệm thường gặp trong labo huyết học. - Cách kiểm tra kết quả XN trên máy - Thực hiện kiểm tra chất lượng xét nghiệm huyết học - Quy trình phát máu an toàn. - Quy trình tiệt trùng phòng xét nghiệm. Quy trình rửa dụng cụ xét nghiệm, xử lý rác thải phòng xét nghiệm 	Huyết học truyền máu	1	15	0	0	0	0	15
				Nguyên lý tạo ảnh và kỹ thuật xử lý hình ảnh y học	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc hệ thống tạo ảnh Xquang - Cơ sở kỹ thuật của máy Xquang cao tần - Một số kỹ thuật X-quang đặc biệt - Nguyên lý tải tạo ảnh chụp cắt lớp vi tính - Phương pháp tạo hình ảnh bằng sóng siêu âm và nhiễu ảnh trên siêu âm - Nguyên lý tạo ảnh cộng hưởng từ - Cấu trúc hệ thống tạo ảnh cộng hưởng từ 	Chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	0	0	15

Stt	Mã đào tạo	Trình độ	Ngành/ chuyên ngành	Môn học/học phần /Tin chi	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị thực hành	Số lượng NGD đạt yêu cầu ở khoa	Số lượng người học TH tối đa theo NGD	Số giường/ ghế răng tại khoa đạt yêu cầu TH	Số lượng người học TH tối đa theo giường	Số lượng đang học	Số lượng có thể nhận thêm	
16	6720305	Cao đẳng	Kỹ thuật hình ảnh y học	Kỹ thuật thực hành chụp X-quang	Nội dung môn học - Kỹ thuật chụp X-quang xương khớp chi trên - Kỹ thuật chụp X-quang xương khớp chi trên - Kỹ thuật chụp X-quang phổi và khung xương lồng ngực - Kỹ thuật chụp X-quang bụng - hệ tiết niệu - khung chậu, cột sống - Kỹ thuật chụp X-quang, sọ mặt, hệ tiêu hóa, hệ tiết niệu, hệ sinh dục - Các bước chuẩn bị bệnh nhân siêu âm - Hình ảnh giải phẫu một số mặt cắt cơ bản trên siêu âm bụng - Tổ chức quản lý khoa Chẩn đoán hình ảnh - Bảo quản và bảo dưỡng các máy khoa Chẩn đoán hình ảnh	Chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	15	0	15
				Kỹ thuật thực hành siêu âm		Chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	0	15	
				Tổ chức quản lý khoa CĐHA và bảo quản máy		Chẩn đoán hình ảnh	1	15	0	0	0	15	
				Quản lý cung ứng thuốc	- Thực hành quản lý bảo quản thuốc - Tìm hiểu về công tác kho và cấp phát thuốc. - Tìm hiểu và ghi chép công tác dự trữ thuốc tại bệnh viện, các mẫu số thông thường, thuốc độc A, b, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và quy trình cấp phát thuốc.	Được	1	15	0	0	0	15	
17	6720401	Cao đẳng	Được học	Được làm sáng	- Thu thập thông tin về một số nhóm thuốc đang dùng trong bệnh viện. Quan sát và liên hệ kiến thức đã học trong việc hướng dẫn và sử dụng thuốc.	Được	1	15	0	0	0	15	
				Thực tế nghề nghiệp	- Tìm hiểu cơ cấu tổ chức bệnh viện, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của khoa Dược trong hoạt động bệnh viện. - Thực hành các kiến thức, kỹ năng đã học để hoàn thiện các kỹ năng tay nghề.	Được	1	15	0	0	0	15	
				Điều dưỡng cơ bản	- Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ sở	Chỉ đạo tuyển	1	15	0	0	0	15	
				Y học cổ truyền	- Kỹ năng thăm khám, chẩn đoán, điều trị bằng các phương pháp YHCT	Y được cử truyền	1	15	5	15	0	15	
18	5720102	Trung cấp	Y sỹ Y học cổ truyền	Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	Thực hành khám, chẩn đoán bệnh theo Y học cổ truyền - Sử dụng các phương pháp không dùng thuốc để điều trị bệnh: Cúm, điện châm, thủy châm ...		130	1.420	362	1.086	-	1.360	
Tổng cộng													

STT	Giờ làm sáng đảo tạo thực hành	Giờ làm sáng đảo tạo thực hành	Sau đại học				Đại học				Cao đẳng, Trung cấp				Tổng số người thực hành tối đa
			Số giờ làm sáng đảo tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giờ	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số lượng người đào tạo tối đa theo giờ	Số lượng người giảng dạy	Số người thực hành theo người giảng dạy	Số người thực hành thực tế	Số giờ làm sáng đảo tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giờ	Số lượng người giảng dạy	Số người thực hành theo người giảng dạy	
14	Khoa Thần kinh	42	-	-	-	14	42	4	40	5	15	1	15	15	55
15	ĐN Cơ xương khớp	25	2	6	1	5	24	2	20	5	15	1	15	15	40
16	Khoa Nội tổng hợp	38	2	6	1	5	36	3	30	5	15	1	15	15	50
17	Khoa Nội thận - tiết niệu	15	2	6	1	5	24	2	20	5	15	1	15	15	40
18	Khoa Nội tim mạch	28	2	6	1	5	33	3	30	5	15	1	15	15	50
19	Khoa Truyền nhiễm	40	2	6	1	5	27	2	20	5	15	1	15	15	40
20	Khoa Nhi	56	2	6	1	5	66	4	40	10	30	2	30	30	75
21	Khoa Hồi sức tích cực Nhi	37	3	9	2	10	33	3	30	5	15	1	15	15	53
22	Khoa Sơ sinh	15	2	6	1	5	24	3	30	5	15	1	15	15	44
23	Khoa Y Dược cổ truyền	34	-	-	-	4	12	1	10	10	30	2	30	30	40
24	Khoa Y Dược mô cấy	38	-	-	-	4	12	1	10	5	15	1	15	15	25
25	Khoa Khám bệnh		-	-	-	-	-	1	10	-	-	1	15	15	25
26	Khoa Hóa sinh		-	-	-	-	-	2	20	-	-	1	15	15	35
27	Khoa Vi sinh		-	-	-	-	-	2	20	-	-	1	15	15	35
28	Khoa Giải phẫu bệnh		-	-	-	-	-	2	20	-	-	1	15	15	35
29	Khoa Huyết học truyền máu		-	-	-	-	-	2	20	-	-	1	15	15	35
30	Khoa Chẩn đoán hình ảnh		-	-	-	-	-	1	10	-	-	4	60	60	70
31	Khoa Dược		-	-	3	15	-	3	30	-	-	3	45	45	90
32	Khoa Dinh dưỡng		-	-	-	-	-	1	10	-	-	-	-	-	10
33	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn		-	-	-	-	-	1	10	-	-	1	15	15	25

STT	Khoa làm sáng tạo thực hành	Giờ làm việc Kế hoạch	Sau đại học				Đại học				Cao đẳng, Trung cấp				Tổng số người thực hành tối đa			
			Số giường sử dụng đào tạo	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số lượng người thực hành thực tế	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy	Số lượng người thực hành thực tế	Số lượng người đào tạo tối đa theo giường	Số lượng người giảng dạy	Số lượng người thực hành theo người giảng dạy		Số lượng người thực hành thực tế		
36	Phòng Điều dưỡng		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-		
37	Phòng Chi đạo tuyến		-	1	5	5	-	-	-	-	-	-	1	15	20	20		
38	Phòng Công tác xã hội		-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	-	10		
	Cộng	660	24	72	17	85	81	210	630	72	720	685	128	384	41	615	594	1,360

SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
BỆNH VIỆN ĐA KHOA ĐỨC GIANG

DANH SÁCH NGƯỜI GIẢNG DẠY THỰC HÀNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo biên công vụ số: 462/BYĐKĐG-CĐT ngày 14 tháng 10 năm 2024 của bệnh viện đa khoa Đức Giang)

I. SAU ĐẠI HỌC

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
1	2	3	4	5	7	6	7	8	9	10	11
I. Tiến sĩ											
1	Hoàng Thái Hòa	Tiến sĩ	Dược	09688/HNO-CCHND	31/05/2017	Đồ điều kiện là người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	8	Dược động học lâm sàng nâng cao Thử nghiệm lâm sàng Thử nghiệm lâm sàng pha 1,2,3 Nghiên cứu đa trung tâm Quan lý thử nghiệm lâm sàng Thực hiện dự án nghiên cứu nhằm phát hiện và giải quyết vấn đề về sử dụng thuốc nhằm nâng cao tính an toàn và hiệu quả trong sử dụng thuốc Tối ưu hoá chế độ liều dựa vào đặc điểm PKPD của thuốc Các nghiên cứu đánh giá giá sử dụng thuốc khác tại bệnh viện	Dược	Số 654/MH GCN B-36 ngày 10/07/2015	
2. Chuyên khoa 2											
1	Trần Thị Oanh	Tiến sĩ	Bác sĩ	000618/HNO-CCHN	21/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12	Chính sách, quản lý và lãnh đạo y tế Quản lý và lập kế hoạch y tế	Quản lý và lãnh đạo y tế Hành vi tổ chức Chính sách y tế	HSTC - CĐ	Số 9827/SDH-YHN ngày 15/10/2006
2	Đông Văn Xuyên	Tiến sĩ	YTCC					Quản lý và lập kế hoạch y tế	Lập kế hoạch y tế Quản lý nguồn nhân lực, chương trình dự án y tế Luận văn tốt nghiệp	Phòng Chỉ đạo tuyến	Số 095/CC-A008 ngày 14/11/2023
3. Thạc sĩ											

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
1	Nguyễn Thu Hương	Thạc sĩ	Dược	03582/HNO-CCHND	22/07/2016	Đủ điều kiện là người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	8	Thực hành khoa dược Quản lý cung ứng thuốc Thực hành dược lâm sàng	- Quy trình giám sát sử dụng thuốc - Nhiệm vụ, chức năng trong khoa dược - Thống kê, đầu thầu thuốc - Hoạt động mua sắm thuốc - Quản lý hàng tồn kho - Xây dựng danh mục thuốc - Quy trình phân tích khoa lâm sàng - Lập kế hoạch xác định và giải quyết vấn đề liên quan đến thuốc và các nội dung cần can thiệp	Dược	Số 684/MA GCN B-36 ngày 20/07/2015
2	Đông Thị Thanh Huyền	Thạc sĩ	Dược	09085/HNO-CCHND	20/12/2016	Đủ điều kiện là người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	8	Quản lý Dược bệnh viện Đầu thầu, mua sắm thuốc Đánh giá công nghệ y tế Phân tích chi phí-hiệu quả Phân tích tác động ngân sách	Cơ cấu tổ chức, chức năng nhiệm vụ Khoa dược Các nghiệp vụ trong thực hành dược bệnh viện Vận dụng các quy định về đầu thầu, mua sắm thuốc tại bệnh viện Các nghiệp vụ liên quan Vận dụng đánh giá công nghệ y tế trong thực tế nghiệp vụ tại khoa dược. Xây dựng quy trình HTA giúp tối ưu hoá nguồn lực Khoa Dược Vận dụng phương pháp phân tích chi phí-hiệu quả trong lựa chọn thuốc, vật tư y tế, trang thiết bị y tế để tối ưu hoá nguồn lực Vận dụng phân tích tác động ngân sách trong ra quyết định phân bổ nguồn lực cho thuốc, vật tư y tế và trang thiết bị y tế	Dược	Số 655/MA GCN B-36 ngày 10/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/Đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
1	Mai Thị Thu Trang	Thạc sỹ	Điều dưỡng	011074/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội tim mạch	- Thực hành chăm sóc người bệnh tăng huyết áp; người bệnh đột quỵ; thiếu máu cục bộ cơ tim; bệnh van tim; bệnh loạn nhịp tim và người bệnh mạch máu ngoại vi	Tim mạch	Số 720/ME GCN B-36 ngày 30/07/2015
2	Bùi Thị Hồng Mỹ	Thạc sỹ	Điều dưỡng	011040/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội hô hấp	- Thực hành chăm sóc người bệnh phế quản - Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn phổi - Thực hành chăm sóc người bệnh tràn dịch/khí màng phổi - Thực hành chăm sóc người mắc bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính - Thực hành chăm sóc người ho ra máu	Nội Tổng hợp	Số 719/ME GCN B-36 ngày 30/07/2015
3	Nguyễn Thị Thu Hà	Thạc sỹ	Điều dưỡng	011386/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội tiết và chuyển hóa	- Thực hành chăm sóc người bệnh nhiễm khuẩn tiết niệu, viêm cầu thận; suy thận; đái tháo; người bệnh suy thận trước tuyến yên; người bệnh đái tháo nhạt; người bệnh hội chứng Cushing; người bệnh tuyến giáp; người bệnh đái tháo đường	Nội thận tiết niệu	Số 3841/CC A100 ngày 09/02/2022
4	Nguyễn Thị Phương	Chuyên khoa I	Điều dưỡng	011392/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội tiêu hóa	- Thực hành chăm sóc người bệnh có rối loạn thực quản - Thực hành chăm sóc người bệnh dạ dày-tá tràng, bệnh viêm tụy, gan - mật, đái tháo - trực tràng - Thực hành chăm sóc người bệnh tiêu chảy cấp - Thực hành chăm sóc người bệnh Lupus ban đỏ - Thực hành chăm sóc người bệnh dị ứng	Truyền nhiễm	Số 704/ME GCN B-36 ngày 20/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/rút chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
5	Chu Thị Huyền	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011850/HNO-CCHN	30/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội khoa cấp cứu	- Thực hành nhận định người bệnh cấp cứu và nguy kịch. - Thực hành xử trí và chăm sóc người bệnh sốc, người bệnh suy hô hấp cấp, người bệnh ngộ độc cấp, người bệnh hôn mê	Hội sức tích cực chống độc	Số 652/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
6	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011313/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nội cơ xương khớp	- Thực hành chăm sóc người bệnh cơ vân, loãng xương, người mắc bệnh khớp, người bệnh cột sống	ĐN Cơ xương khớp	Số 716/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
7	Lương Thị Thủy Dương	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011326/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng chấn thương chỉnh hình	- Thực hành chăm sóc người bệnh gãy xương; người bệnh kéo tạ; vết thương mạch máu; vết thương khớp; vết thương bàn tay; vết thương phần mềm; người bệnh chấn thương-vết thương ngực; bong gân- trật khớp; dính nhọt, áp xe, chàm mé, gãy xương chi trên; gãy xương chi dưới, người bệnh bong - ghép da, gãy xương chậu	Chấn thương chỉnh hình	Số 3844/CC A100 ngày 09/02/2022
8	Phạm Thanh Huyền	Thạc sĩ	Điều dưỡng	013862/HNO-CCHN	25/07/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Điều dưỡng ngoại khoa tiết niệu	- Thực hành chăm sóc người bệnh sỏi đường tiết niệu; hẹp niệu đạo, người bệnh chấn thương đường tiết niệu, u phì đại lành tính tuyến tiền liệt, sỏi ống mật chủ, sỏi túi mật; áp xe gan đường mật; ung thư gan nguyên phát	Ngôi tiết niệu	Số 191614/NH-DHYEN-DTĐV ngày 30/12/2019

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
9	Nguyễn Thị Hoa	Chuyên khoa I	Điều dưỡng	011309/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng ngoại khoa tiêu hóa	- Thực hành chăm sóc người bệnh trước và sau phẫu thuật - Thực hành chăm sóc người bệnh có mang ống dẫn lưu; người bệnh có hậu môn nhân tạo; có ổ áp xe trong ổ bụng; viêm phúc mạc - Chăm sóc người bệnh viêm tụy cấp; thoát vị; xoắn đại tràng sigma; tắc ruột cơ học; dạ dày - tá tràng; vùng hậu môn trực tràng; lồng ruột cấp; chảy máu đường tiêu hóa	Ngoại tổng hợp	Số 692/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
10	Lương Hà Mai Phương	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011334/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng nhi khoa	- Cấp cứu cơ bản - cấp cứu ngưng tim, ngừng thở - chăm sóc trẻ khó thở, co giật và shock - chăm sóc trẻ chấn thương: lồng ngực, ổ bụng, cột sống, sọ não - tìm bầm tím - suy tim - viêm phế quản phổi - viêm thanh quản - hen phế quản. - Hồi sức sơ sinh lúc đẻ - chăm sóc trẻ đẻ non - chăm sóc trẻ sơ sinh suy hô hấp - chăm sóc trẻ sơ sinh vùng da - nuôi dưỡng trẻ sơ sinh.	Nhi	Số 3840/CC A100 ngày 09/02/2022
11	Nguyễn Trung Phong	Thạc sĩ	Bác sĩ	011613/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11	Điều dưỡng nhi khoa	- Thực hành chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ thường - Chăm sóc người bệnh trước và sau mổ	Sơ sinh	Số 3849/CC A100 ngày 09/02/2022
12	Tạ Bà Ước	Chuyên khoa I	Bác sĩ	011173/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	11	Điều dưỡng sản phụ khoa		Phụ	Số 3857/CC A100 ngày 09/02/2022
II. ĐÀO TẠO BÀI HỌC											
1	Nguyễn Thạch Chính	Thạc sĩ	Bác sĩ	013848/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	10	Hồi sức tích cực chống độc	Thực tập bệnh nhân và tham quan nội khoa - Khám bệnh nhân khó thở, đau ngực cấp ở người lớn	Cấp cứu	Số 674/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
2	Đỗ Đức Dũng	Chuyên khoa I	Bác sĩ	002690/HNO-CCHN	09/11/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	12	Hồi sức tích cực chống độc	- Triệu chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng lâm sàng cơ quan hô hấp - Hội chứng xuất huyết	HSTC - CD	Số 672/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
3	Lê Văn Đán	Thạc sĩ	Bác sĩ	020071/HNO-CCHN	07/10/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	8		- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án Nội khoa - Khám hệ nội tiết, đại tháo đường	Nội TH	Số 075/CC-A008 ngày 14/11/2023
4	Nguyễn Đình Hiện	Chuyên khoa 2	Bác sĩ	013844/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	10		- Khám lâm sàng các khớp ngoại vi - Triệu chứng học cột sống	ĐN cơ xương khớp	Số 078/CC-A008 ngày 14/11/2023
5	Nguyễn Văn Tuyên	Tiến sĩ	Bác sĩ	011623/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11		- Khám lâm sàng thận – tiết niệu - Một số rối loạn lâm sàng về nước tiểu - Khám và chẩn đoán đái máu - Khám và chẩn đoán phù	Nội Tiết niệu	Số 079/CC-A008 ngày 14/11/2023
6	Nguyễn Mạnh Thắng	Tiến sĩ	Bác sĩ	013851/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	10		- Khám lâm sàng tim mạch, Kardiop tuấn hoàn - Triệu chứng lâm sàng một số bệnh tim thường gặp	Tim mạch	Số 1536-2009/CH-ĐHYHN ngày 27/07/2015
7	Lê Văn Dũng	Thạc sĩ	Bác sĩ	012514/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội Tim mạch	11		- Khám bệnh nhân hội chứng suy tim trái, suy tim phải - Chẩn đoán và điều trị suy tim huyết áp	Tim mạch	Số 675/MH GCN B-36 ngày 10/07/2015
8	Phan Hà Oanh	Chuyên khoa 1	Bác sĩ	026011/HNO-CCHN	20/11/2018	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	6	Thực hành nội cơ sở		Thần kinh	Số 6144/CN-ĐHYD ngày 01/03/2024
9	Nguyễn Thị Cẩm Hà	Chuyên khoa 1	Bác sĩ	022952/HNO-CCHN	20/11/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Thần kinh	7		- Khám hệ vận động - Khám hệ thần kinh - Khám lâm sàng 12 đôi dây thần kinh sọ não	Thần kinh	Số 6140/CN-ĐHYD ngày 01/03/2024
10	Đoàn Văn Phúc	Chuyên khoa 2	Bác sĩ	013846/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	10			Thần kinh	Số 728/MH GCN B-36 ngày 30/07/2015
11	Trần Thị Hoà	Chuyên khoa 1	Bác sĩ	011853/HNO-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	11		- Tiếp cận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Đại cương bệnh nhiễm trùng - Nguyên tắc sử dụng kháng sinh trong các bệnh nhiễm trùng - Số kéo dài chưa rõ nguyên nhân - Triệu chứng lâm sàng và các biến chứng của các bệnh truyền nhiễm	Truyền nhiễm	Số 737/MH GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm làm nhiệm vụ KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
12	Trần Trung Kiên	Thạc sĩ	Bác sĩ	002437/HNO-CCHN	30/10/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	12		- Bệnh án ngoại khoa - Khám chấn thương và vết thương lồng ngực - Khám mạch máu ngoại vi - Khám chi trên, chi dưới - Khám cột sống và xương chậu - Khám gãy xương, sai khớp	Chẩn thương chính hình	Số 743/ME GCN B-36 ngày 30/07/2015
13	Nguyễn Sơn Hà	Chuyên khoa 2	Bác sĩ	011626/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11		- Bệnh án ngoại khoa - Hội chứng viêm phúc mạc, tắc ruột - Khám hậu môn trực tràng - Hội chứng chảy máu trong - Hội chứng tắc mật, tắc ruột	Ngoại tổng hợp	Số 10012/SDH-YHN ngày 15/10/2006
14	Nguyễn Công Hiếu	Thạc sĩ	Bác sĩ	017064/HNO-CCHN	03/08/2015	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	9	Thực hành Ngoại cơ sở		Ngoại tiết niệu	Số 734/ME GCN B-36 ngày 30/07/2015
15	Bùi Trường Giang	Chuyên khoa 2	Bác sĩ	013850/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	10		- Bệnh án ngoại khoa - Khám hệ tiết niệu	Ngoại tiết niệu	Số 191410/NH-ĐHYHN-ĐTDV ngày 26/07/2019
16	Lê Nguyễn An	Chuyên khoa 1	Bác sĩ	011610/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Gây mê hồi sức	11		- Chuẩn bị bệnh nhân trước mổ - Gây mê, gây tê, các phương pháp, triệu chứng và biến chứng	Gây mê Hồi sức	Số 696/ME GCN B-36 ngày 20/07/2015
17	Trần Minh Tân	Thạc sĩ	Bác sĩ	019439/HNO-CCHN	14/06/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn thương chính hình	7		- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án ngoại khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh ngoại khoa	Cấp cứu	Số 190760/NH-ĐHYHN-ĐTDV ngày 25/06/2019
18	Nguyễn Phú Hải	Thạc sĩ	Bác sĩ	011625/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11			Cấp cứu	Số 082/CC-A008 ngày 14/11/2023
19	Phạm Thị Lam Liên	Bác sĩ chuyên khoa 2	Bác sĩ	011854/HNO-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11			Nhi	Số 180509/NH-ĐHYHN-ĐTDV ngày 17/07/2018
20	Nguyễn Thị Mai Hương	Chuyên khoa 2	Bác sĩ	011624/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11		- Hướng dẫn cách làm bệnh án nhi khoa, cách khám lâm sàng bệnh nhân nhi.	Nhi	Số 200072/NH-ĐHYHN-ĐTDV ngày 21/01/2020

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học làm sáng
21	Hoàng Văn Kết	Thạc sỹ	Bác sỹ	011628/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11	Thực hành Nhi khoa	- Hướng dẫn đọc Xquang tim phổi, nhiễm khuẩn hô hấp cấp tính, viêm phổi, hen phế quản cấp, tiêu chảy cấp, nôn ở trẻ em, táo bón ở trẻ em, đau bụng ở trẻ em. - Một số bệnh tim thường gặp, thấp tim, thiếu máu, hội chứng co giật ở trẻ em, xuất huyết não, viêm màng não mô, bệnh truyền nhiễm.	HSTC Nhi	Số 724/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
22	Nông Thanh Tuyền	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	011612/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11			HSTC Nhi	Số 705/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
23	Nguyễn Thị Lan Anh	Chuyên khoa 1	Nhi khoa	017033/HNO-CCHN		Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi				Sơ sinh	Số 069/CC-A008 ngày 14/11/2023
24	Vũ Thị Thu Nga	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	000382/HNO-CCHN	03/05/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi	12			Sơ sinh	Số 798-2017/CKII-DHYHN ngày 22/12/2017
25	Nguyễn Thủy Trang	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	001065/HNO-CCHN	01/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	12	Thực hành Sản - Phụ khoa	- Cách làm bệnh án sản - phụ khoa - Kỹ thuật đỡ đẻ ngôi ngược - Bóc rau nhân tạo, kiểm soát tử cung, neo sót rau sau đẻ - Mổ lấy thai, Hồi sức sơ sinh - Vô sinh, dị tật bẩm sinh - Các biện pháp đình chỉ thai nghén - Khám phụ khoa thông thường - Kỹ thuật khám khối u sinh dục - Kỹ thuật hút điều hòa kinh nguyệt - Viêm sinh dục và các bệnh lây truyền. - Chuyên môn cơ bản của YHCT. - Thực hiện kết hợp kết hợp YHCT với y học hiện đại để đảm bảo chất lượng khám và chữa bệnh	Sản	Số 662/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
26	Phạm Thị Hải Yến	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	003547/HNO-CCHN	08/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - kế hoạch hóa gia đình; siêu âm sản phụ khoa	11			Phụ	Số 694/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
27	Nguyễn Thu Thủy	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	004150/HNO-CCHN	28/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	11	Y học cổ truyền		Y được cử truyền	Số 833-2014/CH-DHYHN ngày 10/10/2014
28	Vũ Quang Lượng	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	004059/HNO-CCHN	18/03/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	11	Răng hàm mặt	- Cách làm bệnh án Răng hàm mặt - Khám và làm bệnh án răng hàm mặt - Thăm khám bệnh nhân răng hàm mặt - Khám và chẩn đoán bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng - Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt	Răng hàm mặt	Số 668/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
29	Phạm Thị Thảo	Chuyên khoa 1	Bác sỹ	013847/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Da liễu	10	Da liễu	- Tổn thương cơ bản, dị ứng thuốc, viêm da cơ địa, viêm da tiếp xúc, mày đay và phù mạch. - Các bệnh nấm sừng, nấm toàn thể, thủy đậu, hạt cơm, u mềm lây, viêm nang lông, ghê, trứng cá, trứng cá đỏ...	Khoa khám bệnh	Số 669/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
30	Cao Ngọc Duy	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	012512/HNO-CCHN	10/01/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phẫu thuật thẩm mỹ	10	Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	- Cách làm bệnh án phẫu thuật tạo hình - Các phẫu thuật tạo hình	Phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ	Số 698/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
31	Đào Thu Huyền	Thạc sĩ	Bác sỹ	001217/HNO-CCHN	16/07/2012	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	12	Mắt	- Khám và điều trị chuyên ngành mắt: Mí, kết mạc, giác mạc. - Khám đồng tử, phân xạ, khám thủy tinh thể, phân ứng thể mi. - Khám điểm đau thần kinh trên bề mặt...	Mắt	Số 667/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
32	Cung Đình Hoàn	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	013845/HNO-CCHN	25/07/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa TMMH	10	Tai mũi họng	- Khám và điều trị các bệnh thuộc chuyên khoa Tai mũi họng. - Công tác tổ chức quản lý và Dược chính - Công tác quản lý kho và cấp phát thuốc - Công tác pha chế - Công tác được làm sáng tại khoa Dược bệnh viện - Định hướng chuyên ngành dược lâm sàng - Định hướng chuyên ngành Tổ chức - Quản lý được - Định hướng chuyên ngành Dược liệu - Dược cổ truyền	Tai mũi họng	Số 666/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
33	Mai Hoài Thương	Chuyên khoa 1	Dược	06242/HNO-CCHND	09/11/2015	Đề tiêu chuẩn đăng ký hành nghề các loại hình kinh doanh thuốc sau: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc của trạm y tế, ...	11	Thực hành dược khoa		Dược	Số 710/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên môn, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/tín chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/ đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
34	Vũ Thị Lệ Thủy	Đại học	Dược	00590/HNO-CCHND	29/07/2013	Đủ tiêu chuẩn đăng ký hành nghề các loại hình kinh doanh thuốc sau: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc của trạm y tế;	11	Thực hành được làm sàng trong bệnh viện	- Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc; danh mục thuốc không được kê, nhai, nghiền - Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc; danh mục thời điểm dùng thuốc - Xây dựng danh mục thuốc/bảng hướng dẫn chuyên môn liên quan đến sử dụng thuốc, bao gồm: bảng hướng dẫn pha và bảo quản thuốc tiêm truyền, danh mục tương hợp - tương kỵ thuốc - Phân tích ca lâm sàng đợt 1 - Phân tích ca lâm sàng đợt 2 - Phân tích ca lâm sàng đợt 3	Dược	Số 713/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
35	Nguyễn Phương Lan	Đại học	Dược	02.800/CCHND-SYT HNO	17/09/2018	Đủ điều kiện là người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	6			Dược	Số 3858/CC A100 ngày 09/02/2022
36	Nguyễn Thị Thủy Lan	Đại học	Điều dưỡng	011928/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Nội TH	Số 660/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
37	Ngô Thị Thanh Hoài	Đại học	Điều dưỡng	011863/HNO-CCHN	30/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Ứng cử	Số 071/CC-A008 ngày 14/11/2023
38	Nguyễn Thị Chính	Đại học	Điều dưỡng	011329/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			ĐN cơ xương khớp	Số 191407/NH-DHYHN-BTDV ngày 26/07/2019
39	Nguyễn Thị Thu Hằng	Đại học	Điều dưỡng	011384/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Nội Thiện	Số 3842/CC A100 ngày 09/02/2022
40	Nguyễn Hải Yến	Đại học	Điều dưỡng	011311/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Tim mạch	Số 3863/CC A100 ngày 09/02/2022
41	Nguyễn Thị Liên	Thạc sỹ	Điều dưỡng	011820/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Thần kinh	Số 722/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chương chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
42	Đỗ Thị Thu Hoài	Đại học	Điều dưỡng	011057/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Truyền nhiễm	Số 074/CC-A008 ngày 14/11/2023
43	Đặng Văn Phái	Đại học	Điều dưỡng	013864/HNO-CCHN	25/07/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Cấp cứu	Số 671/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
44	Đỗ Anh Sơn	Bác sỹ chuyên khoa I	Bác sỹ	022619/HNO-CCHN	29/09/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội, Hồi sức cấp cứu	7	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Hồi sức tích cực chống độc	Số 065/CC-A008 ngày 14/11/2023
45	Vũ Thị Thu Hiền	Đại học	Điều dưỡng	011310/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Ngoại tiết niệu	Số 088/CC-A008 ngày 14/11/2023
46	Lưu Thị Lệ Hằng	Chuyên khoa I	Điều dưỡng	016540/HNO-CCHN	30/08/2016	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Ngoại tổng hợp	Số 085/CC-A008 ngày 14/11/2023
47	Nguyễn Văn Báo	Đại học	Điều dưỡng	011182/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	CTCH	Số 3845/CC A100 ngày 09/02/2022
48	Lê Huy Long	Đại học	Điều dưỡng	013857/HNO-CCHN	25/07/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Giấy mê hồi sức	Số 665/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
49	Chu Thị Yến	Đại học	Điều dưỡng	011351/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Nhi	Số 067/CC-A008 ngày 14/11/2023
50	Đặng Văn Hiếu	Đại học	Điều dưỡng	012502/HNO-CCHN	10/01/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	HSTC Nhi	Số 706/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
51	Phạm Thị Loan	Đại học	Điều dưỡng	011350/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc người bệnh trong tình trạng cấp cứu, nguy kịch và chăm sóc đặc biệt, lập kế hoạch chăm sóc về một số bệnh về hồi sức cấp cứu.	Sơ sinh	Số 707/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
52	Nguyễn Thị Lan Hương	Đại học	Hộ sinh	011093/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	10	Chăm sóc người bệnh cấp cứu và chăm sóc bệnh nhân chăm sóc tích cực	- Chăm sóc người bệnh trước, trong và sau đẻ thường - Chăm sóc người bệnh trước và sau mổ - Chăm sóc người bệnh tiểu, đại...	Sản	Số 3855/CC A100 ngày 09/02/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
53	Nguyễn Thị Thanh	Đại học	Hộ sinh	011065/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	10	Sản phụ khoa	- Chăm sóc người bệnh thai chết lưu - Chăm sóc rốn sơ sinh, hồi sức sơ sinh	Phụ	Số 660/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
54	Tạ Thị Thanh	Đại học	Sinh học	011594/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	12			Huyết học truyền máu	Số 3867/CC A100 ngày 09/02/2022
55	Lương Tiến Học	Đại học	Kỹ thuật y học	016387/HNO-CCHN	30/08/2016	Chuyên khoa xét nghiệm Hòa sinh	8	Điều dưỡng cơ	Kỹ thuật điều dưỡng cơ bản về chuẩn bị người bệnh làm xét nghiệm cận lâm sàng.	Hóa sinh	Số 3866/CC A100 ngày 09/02/2022
56	Trần Thủy Liên	Thạc sỹ	Vì sinh y học	022617/HNO-CCHN	29/09/2017	Kỹ thuật viên chuyên khoa xét nghiệm vi sinh	7	Sở		Vì sinh	Số 3868/CC A100 ngày 09/02/2022
57	Nguyễn Ngọc Linh	Đại học	Xét nghiệm y học	011598/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Kiểm soát nhiễm khuẩn		Giải phẫu bệnh	Số 3869/CC A100 ngày 09/02/2022
58	Nguyễn Thị Thu Huyền	Đại học	YTCC	011075/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Kiểm soát nhiễm khuẩn	- Thực hành điều dưỡng kiểm soát nhiễm khuẩn, các nhiễm khuẩn mắt mũi	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Số 701/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
59	Nguyễn Thị Thu Hà	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	003847/HNO-CCHN	24/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	11	Răng hàm	- Khám và làm bệnh án răng hàm mặt - Khám khám bệnh nhân răng hàm mặt - Khám và chuẩn đoán bệnh nhân sâu răng, viêm tủy răng, viêm quanh răng - Khám bệnh nhân chấn thương hàm mặt	Răng hàm mặt	Số 093/CC-A008 ngày 14/11/2023
60	Đoàn Thị Yến Bình	Thạc sỹ	Bác sỹ	003886/HNO-CCHN	24/01/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa RHM	11	Răng hàm		Răng hàm mặt	Số 727/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
61	Đào Quang Trung	Bác sỹ	Bác sỹ	0004851/EINO-CCHN	09/07/2015	Khám bệnh, chẩn bệnh chuyên khoa xét nghiệm Vi sinh	9	Kỹ thuật xét nghiệm vi sinh - kỹ sinh trùng - miễn dịch	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật nhuộm Gram, Nhuộm Ziehl - Neelsen - Phân lập và xác định vi sinh vật gây bệnh từ bệnh phẩm máu, mô, dịch hô hấp, nước tiểu.... - Kỹ thuật kháng sinh đồ - Sử dụng máy tự động để định danh vi sinh vật - Một số phương pháp đảm bảo chất lượng xét nghiệm Vi sinh - Xét nghiệm Kỹ sinh trùng sốt rét - Các kỹ thuật xét nghiệm phân tử trong giám sát - Kỹ thuật ngưng kết - Kỹ thuật ELISA phát hiện kháng nguyên, kháng thể - Kỹ thuật test nhanh phát hiện sự có mặt của kháng nguyên, kháng thể 	Vi sinh	Số 658/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015
62	Nguyễn Hoài Nam	Chuyên khoa 1	Bác sỹ	004772/HNO-CCHN	30/08/2016	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xét nghiệm Huyết học	8	Kỹ thuật xét nghiệm huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Xét nghiệm công thức máu trên máy huyết học tự động - Làm và nhuộm các loại tiêu bản xét nghiệm huyết học - Xét nghiệm đo thời gian máu chảy, máu đông, co cục máu - Vận hành máy đông máu - Định nhóm máu hệ ABO bằng 2 phương pháp, định nhóm máu Rh 	Huyết học truyền máu	Số 687/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
63	Nguyễn Thị Hoa	Chuyên khoa 2	Bác sỹ	011827/HNO-CCHN	23/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học, Hóa sinh	11	Thực hành xét nghiệm hóa sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật xét nghiệm đường: định lượng đường máu, định lượng HbA1C; xét nghiệm đường niệu và nghiệm pháp dung nạp glucose - Kỹ thuật xét nghiệm lipid: định lượng triglycerid, cholesterol, HDL, LDL - Kỹ thuật xét nghiệm protein định lượng protein toàn phần, albumin - Kỹ thuật Định lượng bilirubin toàn phần, bilirubin trực tiếp, Xét nghiệm AST/ALT - Kỹ thuật Xét nghiệm creatinin, acid uric xét nghiệm nước tiểu 10 thông số - Xét nghiệm miễn dịch trên hệ thống tự động - Đảm bảo chất lượng xét nghiệm hóa sinh lâm sàng 	Hóa sinh	Số 203/2011/CH-YHN ngày 10/01/2011
64	Đào Thị Nguyệt	Thạc sỹ	Bác sỹ	018272/HNO-CCHN	22/01/2016	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa xét nghiệm, giải phẫu bệnh	8	Kỹ thuật xét nghiệm tế bào, giải phẫu bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Các bước tiến hành làm tiêu bản: Cắt lọc, cố định, các dung dịch cố định, chuyển bệnh phẩm, vùi bệnh phẩm, các hóa chất vùi bệnh phẩm, cắt mảnh. - Nhuộm, dán Lamen. - Cắt tức thì (cắt lạnh) - Một số phương pháp đặc biệt sử dụng trong kỹ thuật Giải phẫu bệnh. - Các phương pháp lấy tế bào trực, bong - Phương pháp chọc hút tế bào bằng kim nhỏ - Chẩn đoán tế bào chọc dịch màng phổi, màng bụng, màng tim, màng khớp. 	Giải phẫu bệnh	Số 688/M& GCN B-36 ngày 20/07/2015
65	Bùi Nam Thắng	Chuyên Khoa 2	Bác sỹ	011851/HNO-CCHN	30/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Siêu âm, X-quang. Chụp cắt lớp vi tính, Cộng hưởng từ	11	Chẩn đoán hình ảnh	<ul style="list-style-type: none"> - Chẩn đoán hình ảnh tim phổi, chẩn đoán hình ảnh gan-mật-tụy, chẩn đoán hình ảnh ống tiêu hóa, cấp cứu bụng, chẩn đoán hình ảnh hệ tiết niệu, chẩn đoán hình ảnh hệ vận động. 	Chẩn đoán hình ảnh	Số 076/CC-A008 ngày 14/11/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
66	Nguyễn Đức Minh	CKII	Phục hồi chức năng	014326/HNO-CCHN	03/10/2014	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phục hồi chức năng	10	Kỹ thuật phục hồi chức năng	- Một số phương thức vật lý trị liệu thường dùng, tổng quan về vật lý trị liệu, phục hồi chức năng hô hấp, phục hồi chức năng cho người có khó khăn về vận động.	PHCN	Số 077/CC-A008 ngày 14/11/2023
67	Nguyễn Thị Ly	Đại học	Y tế công cộng	011315/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực luận các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Cử nhân y tế công cộng	- Truyền thông giáo dục sức khỏe - Sức khỏe môi trường - nghề nghiệp.	Công tác xã hội	Số 3854/CC A100 ngày 09/02/2022
68	Nguyễn Đức Trung	Chuyên khoa I	Bác sỹ	022864/HNO-CCHN	24/10/2017	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ứng Dụng	7	Triệu chứng và điều trị học cơ bản Nội khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án nội khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh nội khoa	Nội tổng hợp	Số 087/CC-A008 ngày 14/11/2023
69	Nguyễn Đăng Khoa	Thạc sỹ	Bác sỹ	011617/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	11	Triệu chứng và điều trị học cơ bản Ngoại khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án ngoại khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh ngoại khoa	Ngoại tổng hợp	Số 691/ME GCN B-36 ngày 20/07/2015
70	Trần Văn Cử	Chuyên khoa I	Bác sỹ	011176/HNO-CCHN	24/12/2013	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Phụ sản - KHHGD	11	Triệu chứng và điều trị học cơ bản Sản khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án Sản khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh Sản khoa	Sản	Số 726/ME GCN B-36 ngày 30/07/2015
71	Nguyễn Xuân Quang	Chuyên khoa I	Bác sỹ	017029/HNO-CCHN	03/08/2015	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	10	Triệu chứng và điều trị học cơ bản Nhi khoa	- Tiếp nhận bệnh nhân và làm bệnh án Nhi khoa - Nhận biết triệu chứng lâm sàng và xử trí ban đầu của một số bệnh Nhi khoa	Nhi	Số 068/CC-A008 ngày 14/11/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
72	Vũ Thị Hậu	Đại học	Công nghệ thực phẩm				9	Dinh dưỡng học	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức, quản lý đơn vị dinh dưỡng Bệnh viện và các cơ sở dịch vụ - Xây dựng, quản lý và triển khai can thiệp dinh dưỡng tại cộng đồng. - Dinh dưỡng theo lứa tuổi và ngành nghề lao động. - Truyền thông giáo dục dinh dưỡng - Các kỹ thuật đánh giá và can thiệp dinh dưỡng trong bệnh viện - Các phương pháp đánh giá tình trạng dinh dưỡng - Đánh dưỡng điều trị 1, 2. 	Dinh dưỡng	Số 3853/CC A100 ngày 09/02/2022
III. ĐÀO TẠO CAO ĐẲNG											
1	Nguyễn Thị Thanh Huệ	Đại học	Điều dưỡng	011383/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Kiểm soát nhiễm khuẩn trong thực hành điều dưỡng	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành điều dưỡng kiểm soát nhiễm khuẩn, các nhiễm khuẩn máu phổi 	Kiểm soát nhiễm khuẩn	Số 3864/CC A100 ngày 09/02/2022
2	Trần Thị Trang	Đại học	Điều dưỡng	011371/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	9	Giao tiếp - giáo dục sức khỏe	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành kỹ năng giao tiếp với người bệnh, người nhà người bệnh. - Thực hành các kỹ năng năng nghề, giải thích, thông báo tin ... 	Khoa khám bệnh	Số 3861/CC A100 ngày 09/02/2022
3	Nguyễn Thị Hương	Đại học	Điều dưỡng	011376/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Nội TH	Số 080/CC-A008 ngày 14/11/2023
4	Khuất Hồng Nhung	Thực sỹ	Bác sỹ	037539/HNO-CCHN	04/04/2023	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Hồi sức cấp cứu	2			Hồi sức tích cực chống độc	Số 063/CC-A008 ngày 14/11/2023
5	Phạm Thị Thanh Hải	Đại học	Điều dưỡng	011859/HNO-CCHN	30/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc sức khỏe người lớn	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc các bệnh nội khoa và chuyên khoa hệ nội, thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe có bệnh nội- nhiễm, 	Nội thận	Số 3843/CC A100 ngày 09/02/2022
6	Đào Thị Đông	Đại học	Điều dưỡng	011076/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Chăm sóc sức khỏe người lớn		Tim mạch	Số 3862/CC A100 ngày 09/02/2022

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
7	Chữ Thị Thu	Cao đẳng	Điều dưỡng	011039/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11		quy trình chăm sóc nội khoa.	Thẩm kinh	Số 072/CC-A008 ngày 14/11/2023
8	Nguyễn Anh Đào	Đại học	Điều dưỡng	0017501/HNO-CCHN	14/10/2015	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	9			ĐN Cơ xương khớp	Số 081/CC-A008 ngày 14/11/2023
9	Nguyễn Thị Nga	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011355/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Ung bướu	Số 3847/CC-A100 ngày 09/02/2022
10	Lê Thị Thu Liên	Cao đẳng	Điều dưỡng	022869/HNO-CCHN	24/10/2017	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	7			Ngoại TH	Số 086/CC-A008 ngày 14/11/2023
11	Nguyễn Phương Lâm	Đại học	Điều dưỡng	011855/HNO-CCHN	30/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	9	Chăm sóc sức khỏe cho người lớn khỏe người lớn ngoại khoa	- Thực hiện các kỹ thuật và quy trình chăm sóc sức khỏe cho người lớn mắc bệnh ngoại khoa, chăm sóc và thực hành chức năng của điều dưỡng phòng mổ, quy trình, thao tác chăm sóc người bệnh trước, trong và sau mổ.	CTCH	Số 3846/CC-A100 ngày 09/02/2022
12	Lê Thị Bích Thuận	Đại học	Điều dưỡng	010736/HNO-CCHN	18/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Giấy mê hồi sức	Số 084/CC-A008 ngày 14/11/2023
13	Nguyễn Thị Thanh Tâm	Đại học	Điều dưỡng	011372/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Ngoại TN	Số 089/CC-A008 ngày 14/11/2023
14	Nguyễn Thị Hương Châu	Đại học	Điều dưỡng	011094/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	11		- Chăm sóc trẻ sơ, xuất huyết, suy dinh dưỡng, còi xương do thiếu vitamin D	Sơ sinh	Số 3860/CC-A100 ngày 09/02/2022
15	Nguyễn Lan Trang	Thạc sĩ	Bác sĩ	001261/HNO-CCHN	12/08/2013	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Nhi	11	Chăm sóc sức khỏe trẻ em	- Chăm sóc trẻ sơ sinh đủ tháng, non tháng nhẹ cân - Chăm sóc trẻ sơ sinh - Chăm sóc trẻ sơ sinh vàng da - Chăm sóc trẻ nhiễm khuẩn sơ sinh, non trẻ, tiêu chảy, nhiễm khuẩn hô hấp	Nhi	Số 731/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
16	Nguyễn Thị Hằng	Đại học	Điều dưỡng	011362/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11			Nhi	Số 066/CC-A008 ngày 14/11/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên môn, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
17	Lê Thị Thu Hiền	Đại học	Điều dưỡng	011299/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11		cấp, hen phế quản, dị vật đường thở.	HSTC.Nhi	Số 070/CC-A008 ngày 14/11/2023
18	Đặng Thị Hằng	Đại học	Hộ sinh	013860/HNO-CCHN	25/07/2014	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	10	Chăm sóc sức khỏe phụ nữ, bà mẹ, gia đình	- Sinh lý sinh dục phụ nữ - Chăm sóc phụ nữ khi mang thai - Chăm sóc phụ nữ trong chuyển dạ đẻ - Chăm sóc sau sinh - Các biện pháp tránh thai hiện đang sử dụng tại Việt Nam	Sân	Số 3856/CC A100 ngày 09/02/2022
19	Phan Thị Thanh Thái	Đại học	Hộ sinh	011106/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	11			Sân	Số 061/CC-A008 ngày 14/11/2023
20	Đỗ Thị Bích Thủy	Đại học	Điều dưỡng	011108/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện tốt các kỹ thuật của Hộ sinh viên	11			Phụ	Số 060/CC-A008 ngày 14/11/2023
21	Lê Thị Lệ Quyên	Đại học	Điều dưỡng	011865/HNO-CCHN	30/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng bệnh truyền nhiễm	- Chăm sóc người bệnh sốt nhiễm khuẩn - Chăm sóc người bệnh tả, lỵ trực khuẩn, ho gà, thủy đậu, quai bị, uốn ván, dại - Chăm sóc người bệnh viêm màng não mủ - Chăm sóc người bệnh viêm gan do virus - Chăm sóc người bệnh nhiễm HIV/AIDS - Chăm sóc người bệnh sốt xuất huyết.	Truyền nhiễm	Số 073/CC-A008 ngày 14/11/2023
22	Nguyễn Thị Kim Cúc	Đại học	Điều dưỡng	013866/HNO-CCHN	25/07/2014	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	10	Thực tế ngành	- Nhận định tình trạng người bệnh cấp cứu - Lập kế hoạch chăm sóc người bệnh cấp cứu và nguy kịch - Vận chuyển bệnh nhân - Cho bệnh nhân ăn qua Sonda - Rửa dạ dày	Cấp cứu	Số 083/CC-A008 ngày 14/11/2023
23	Nguyễn Thị Ngân	Cao đẳng	Điều dưỡng	011361/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Thực tế tốt nghiệp	- Chăm sóc bệnh nhân thở máy - Hút đờm rãi thông thường - Phòng chống loét	HSTCCD	Số 062/CC-A008 ngày 14/11/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
24	Nguyễn Thị Liễu	Đại học	Điều dưỡng	011085/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Mắt	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp đo thị lực - thị trường - Chăm sóc người bệnh viêm kết mạc - giác mạc, viêm màng mắt, viêm thể mi, mắt hột. - Kế hoạch chăm sóc người mắc bệnh đục thủy tinh thể, chắp, lẹo, mộng mắt, bóng mắt. - Kế hoạch chăm sóc người mắc bệnh Glaucom cấp, chấn thương mắt 	Mắt	Số 686/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
25	Nguyễn Thị Minh Thư	Đại học	Điều dưỡng	011332/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Tai mũi họng	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh chảy máu mũi - Chăm sóc người viêm tai giữa, viêm mũi xoang. - Chăm sóc người bệnh viêm V.A, sau cắt Amidan. 	Tai mũi họng	Số 697/MB GCN B-36 ngày 20/07/2015
26	Phạm Quỳnh Trang	Đại học	Điều dưỡng	011822/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng hệ ngoại chuyên khoa Răng hàm mặt	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh sâu răng - Chăm sóc người bệnh viêm tủy răng, viêm quanh răng - Chăm sóc người bệnh nhổ răng. - Chăm sóc người bệnh chấn thương hàm mặt - Chăm sóc người bệnh dị tật bẩm sinh 	Răng hàm mặt	Số 092/CC-A008 ngày 14/11/2023
27	Dương Quang Anh	Thạc sĩ	Bác sĩ	028436/HNO-CCHN	30/09/2019	Thực hiện khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	5	Y học cổ truyền	<ul style="list-style-type: none"> - Chăm sóc người bệnh sốt cao bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh mắt ngà bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh cổ nồn bằng YHCT - Chăm sóc người bệnh bị tai biến mạch máu não bằng YHCT 	Y học cổ truyền	Số 091/CC-A008 ngày 14/11/2023

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành khoa, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/ học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
28	Nguyễn Gia Dũng	Thạc sĩ	Điều dưỡng	011821/HNO-CCHN	23/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Phục hồi chức năng	<ul style="list-style-type: none"> - Một số phương thức vật lý trị liệu thường dùng - Tổng quan về vận động trị liệu - Phục hồi chức năng hô hấp - Phục hồi chức năng cho người có khó khăn về vận động 	Phục hồi chức năng	Số 717/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
29	Đỗ Thị Hồng Hạnh	Thạc sĩ	Xét nghiệm y học	017130/HNO-CCHN	03/08/2015	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	9	Thực hành lâm sàng hóa sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành lấy, phân loại, bảo quản bệnh phẩm xét nghiệm - Các kỹ thuật xét nghiệm sinh hóa: định lượng Glucose, chỉ số chức năng gan thận... - Cách dẫn mã xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm, sử dụng máy hóa sinh tự động và kiểm tra kết quả XN trên máy - Cách sử dụng máy đo nước tiểu tự động tại BV. Phân tích kết quả 10 thông số nước tiểu. - Quy trình tiệt trùng phòng xét nghiệm. Quy trình rửa dụng cụ xét nghiệm, xử lý rác thải phòng xét nghiệm 	Hóa sinh	Số 3865/CC A100 ngày 09/02/2022
30	Lương Thị Thúy Dung	Chuyên khoa I	Xét nghiệm y học	011631/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Thực hành lâm sàng Giải phẫu bệnh	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành lâm sàng Giải phẫu bệnh 	Giải phẫu bệnh	Số 659/MB GCN B-36 ngày 10/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/học phần/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
31	Vũ Thị Thu Trang	Đại học	Xét nghiệm y học	011600/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Thực hành lâm sàng Vi sinh	<ul style="list-style-type: none"> - Nội quy, quy trình phòng xét nghiệm. - An toàn phòng xét nghiệm - Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm và bảo quản - Kỹ thuật soi tươi, nhuộm - nuôi cấy định danh vi khuẩn trong mù - nuôi cấy định danh trong phân - soi tươi và nhuộm tiêu bản vi khuẩn - nuôi cấy định danh vi khuẩn trong mù - Kỹ thuật cấy máu - nguyên tắc, quy trình của máy cấy máu - Kỹ thuật soi tươi và nhuộm vi nấm ngoài da - nuôi cấy nấm ngoài da - Kiến tập một số kỹ thuật chẩn đoán: test nhanh HBV, HCV, cúm, rota virus... 	Vĩ sinh	Số 3870/CC A.100 ngày 09/02/2022
32	Nguyễn Thị Thủy	Chuyên Khoa 1	Xét nghiệm y học	011597/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của KTV xét nghiệm	11	Thực hành lâm sàng huyết học	<ul style="list-style-type: none"> - Thực hành lấy, bảo quản, vận chuyển bệnh phẩm xét nghiệm. - Các kỹ thuật xét nghiệm huyết học: Tổng phân tích công thức máu, xác định nhóm máu, định lượng HbsAg... - Cách sử dụng máy huyết học tự động. - Cách dán má xét nghiệm, nhận mẫu, vào máy mã xét nghiệm. - Nhận định và phân tích kết quả một số xét nghiệm thường gặp trong labo huyết học. - Cách kiểm tra kết quả XN trên máy - Thực hiện kiểm tra chất lượng xét nghiệm huyết học - Quy trình phát máu an toàn. - Quy trình tiệt trùng phòng xét nghiệm. - Quy trình rửa dụng cụ xét nghiệm, xử lý rác thải phòng xét nghiệm 	Huyết học	Số 714/MA GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, nội trú...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ ngành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn nguyên giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
33	Ngô Vĩnh Hoài	Thạc sĩ	Bác sĩ	027917/HNO-CCHN	26/07/2019	Chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	5	Nguyên lý tạo ảnh và kỹ thuật xử lý hình ảnh y học	<ul style="list-style-type: none"> - Cấu trúc hệ thống tạo ảnh Xquang - Cơ sở kỹ thuật của máy Xquang cao tần - Một số kỹ thuật X quang đặc biệt - Nguyên lý tái tạo ảnh chụp cắt lớp vi tính - Phương pháp tạo hình ảnh bằng sóng siêu âm và nhiều ảnh trên siêu âm - Nguyên lý tạo ảnh cộng hưởng từ - Cấu trúc hệ thống tạo ảnh cộng hưởng từ 	Chẩn đoán hình ảnh	Số 3850/CC A100 ngày 09/02/2022
34	Phạm Huy Hùng	Đại học	Điều dưỡng	011605/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Kỹ thuật viên X-quang	11	Kỹ thuật thực hành chụp Xquang	<ul style="list-style-type: none"> - Kỹ thuật chụp Xquang xương khớp chi dưới - Kỹ thuật chụp Xquang xương khớp chi trên - Kỹ thuật chụp Xquang phổi và khung xương lồng ngực - Kỹ thuật chụp Xquang bụng - hệ tiết niệu - khung chậu, cột sống - Kỹ thuật chụp Xquang, sọ mật, hệ tiêu hóa, hệ tiết niệu, hệ sinh dục 	Chẩn đoán hình ảnh	Số 3852/CC A100 ngày 09/02/2022
35	Vũ Ngọc Phương	Đại học	Điều dưỡng	011609/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Kỹ thuật viên X-quang;	11	Kỹ thuật thực hành siêu âm	<ul style="list-style-type: none"> - Các bước chuẩn bị bệnh nhân siêu âm - Hình ảnh giải phẫu một số mặt cắt cơ bản trên siêu âm bụng 	Chẩn đoán hình ảnh	Số 3851/CC A100 ngày 09/02/2022
36	Trần Văn Tú	Cao đẳng	Kỹ thuật y	011604/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Kỹ thuật viên X-quang;	11	Tổ chức quản lý khoa máy bảo quản	<ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức quản lý khoa Chẩn đoán hình ảnh - Bảo quản và bảo dưỡng các máy khoa Chẩn đoán hình ảnh 	Chẩn đoán hình ảnh	Số 738/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015

STT	Họ và tên	Học hàm, học vị, chuyên ngành, một trong...	Ngành, chuyên ngành đã được đào tạo	Chứng chỉ hành nghề	Ngày cấp	Phạm vi hành nghề	Số năm kinh nghiệm KCB	Môn học/bộ phận/tin chỉ	Nội dung môn học	Tên khoa/đơn vị giảng dạy thực hành	Chứng chỉ phương pháp dạy học lâm sàng
37	Trần Thị Tuyết Nhung	Dược sỹ đại học	Dược	01054/CCHND-SYT HNO	01/11/2017		7	Quản lý cung ứng thuốc	- Tìm hiểu cơ cấu tổ chức bệnh viện, vai trò, chức năng và nhiệm vụ của khoa Dược trong hoạt động bệnh viện. - Tìm hiểu và ghi chép công tác dự trữ thuốc tại bệnh viện, các mẫu số thông thường, thuốc độc A, b, thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần và quy trình cấp phát thuốc. - Tìm hiểu về công tác kho và cấp phát thuốc. Thu thập thông tin về một số nhóm thuốc đang dùng trong bệnh viện. Quan sát và liên hệ kiến thức đã học trong việc hướng dẫn và sử dụng thuốc cho bệnh nhân tại các phòng bệnh. - Thu thập phân loại các thuốc có trong danh mục của hiệu thuốc theo nhóm chuyên khoa sâu.	Dược	Số 3859/CC-A100 ngày 09/02/2022
38	Vũ Thu Trang	Dược sỹ đại học	Dược	01067/CCHND-SYT HNO	01/11/2017	Đủ điều kiện là người chịu trách nhiệm chuyên môn về được các: Nhà thuốc; Quầy thuốc; Tủ thuốc trạm y tế xã	7	Dược lâm sàng		Dược	Số 712/MB GCN B-36 ngày 30/07/2015
39	Phạm Thanh Tâm	Dược sỹ đại học	Dược	03928/CCHND-SYT HNO	27/08/2019		5	Thực tế nghề nghiệp		Dược	Số 097/CC-A008 ngày 14/11/2023
IV. ĐÀO TẠO TRUNG CẤP											
1	Lê Thị Hạnh	ĐDCĐ	Điều dưỡng	011352/HNO-CCHN	24/12/2013	Thực hiện các kỹ thuật chuyên môn của Điều dưỡng	11	Điều dưỡng cơ bản	- Thực hành các kỹ thuật điều dưỡng cơ sở	Chỉ đạo tuyến	Số 094/CC-A008 ngày 14/11/2023
2	Nguyễn Đình Thống	Thạc sỹ	Y học cổ truyền	008841/HNO-CCHN	30/08/2016	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	8	Y dược cổ truyền Bệnh học và các phương pháp không dùng thuốc	- Kỹ năng thăm khám, chẩn đoán, điều trị bằng các phương pháp YHCT - Thực hành khám bệnh, chữa bệnh Y học dân tộc, thực hành lý luận YHCT. - Thực hành các phương pháp không dùng thuốc (châm cứu, giác hơi, cứu...), thực hành kê đơn thuốc YHCT	Y dược cổ truyền	Số 090/CC-A008 ngày 14/11/2023

Tổng số: 130 người

DANH SÁCH KHOA PHÒNG TỔ CHỨC THỰC HÀNH CHUYÊN MÔN

(Kèm theo bản công bố số: *12/BVĐKĐG-CDT* ngày *14* tháng *10* năm *2024* của BVĐK Đức Giang)

STT	Khoa đào tạo thực hành chuyên môn	Giường Kế hoạch	Ghế răng	Ghi chú
1	Khoa Cấp cứu	10		
2	Khoa Gây mê hồi sức	18		
3	Khoa Chấn thương - Chính hình	54		
4	Khoa Ngoại tổng hợp	40		
5	Khoa Ngoại thận tiết niệu	20		
6	Khoa Sản	32		
7	Khoa Phụ	11		
8	Khoa Tai mũi họng	15		
9	Khoa Mắt	12		
10	Khoa Răng hàm mặt	10	5	
11	Khoa Phẫu thuật tạo hình - thẩm mỹ	10		
12	Khoa Hồi sức tích cực - Chống độc	30		
13	Khoa Ung bướu	30		
14	Khoa Thần kinh	42		
15	ĐN Cơ xương khớp	25		
16	Khoa Nội tổng hợp	38		
17	Khoa Nội thận - tiết niệu	15		
18	Khoa Nội tim mạch	28		
19	Khoa Truyền nhiễm	40		
20	Khoa Nhi	56		
21	Khoa Hồi sức tích cực Nhi	37		
22	Khoa Sơ sinh	15		
23	Khoa Y Dược cổ truyền	34		
24	Khoa Phục hồi chức năng	38		
25	Khoa Khám bệnh			
26	Khoa Hóa sinh			
27	Khoa Vi sinh			
28	Khoa Giải phẫu bệnh			
29	Khoa Huyết học truyền máu			
30	Khoa Chẩn đoán hình ảnh			
31	Khoa Dược			
32	Khoa Dinh dưỡng			
33	Khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn			
34	Phòng Chỉ đạo tuyến			
35	Phòng Điều dưỡng			
	Cộng	660	5	

TỔNG HỢP DANH MỤC CƠ SỞ VẬT CHẤT - TRANG THIẾT BỊ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU GIẢNG DẠY THỰC HÀNH

(Kèm theo bản công bố số: 192/BVĐKDG-CĐT ngày 11 tháng 10 năm 2024 của BVĐK Đức Giang)

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
KHOA CẤP CỨU			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy điện tim	1	
3	Monitor	3	
4	Máy thở	1	
5	Máy sốc tim	1	
6	Xe cấp cứu	1	
7	Bình oxy	5	
8	Bàn tips thủ thuật	1	
9	Giường BN	10	
10	Bàn thủ thuật inox	2	
11	Máy bơm tiêm điện	2	
12	Máy truyền dịch	2	
13	Máy khí dung	2	
14	Xe chở bình oxy	1	
15	Máy hút dịch	2	
KHOA GÂY MÊ HỒI SỨC			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy cắt đốt phẫu thuật	1	
3	Bàn mổ	7	
4	Đèn mổ	7	
5	Máy hút dịch TSA 40 2 bình x 3lít	2	
6	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi	1	
7	Thiết bị phẫu thuật nội soi	1	
8	Máy hút âm	1	
9	Khoan xương điện A7 3130 Nhật	1	
10	Máy gây mê kèm thở	1	
11	Máy theo dõi bệnh nhân (Monitor)	18	
12	Bơm truyền dịch Terumo	3	
13	Bơm tiêm điện Terumo	7	
14	Máy gây mê kèm thở	2	
15	Tủ ấm INB 400	2	
16	Tủ sấy hiện số UNB 500	1	
17	Lồng ấp trẻ sơ sinh	1	
18	Lồng ấp trẻ sơ sinh	2	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
19	Hệ thống phẫu thuật nội soi tiêu hoá, sản khoa (Bao gồm dao mổ Megadyl)	1	
20	Bàn mổ chấn thương chỉnh hình + sọ não Takeuchi	1	
21	Bàn mổ đa năng thuỷ lực Takeuchi	1	
22	Dao mổ điện $\geq 300W$ Alphatom Endo	3	
23	Đèn mổ treo trần có đèn soi phụ E550/E520	3	
24	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hoá	1	
25	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiết niệu	1	
26	Bộ dụng cụ phẫu thuật xương	1	
27	Bộ dụng cụ phẫu thuật lồng ngực	1	
28	Bộ dụng cụ phẫu thuật thần kinh sọ não	1	
29	Máy gây mê kèm giúp thở Fabius GS	3	
30	Kính hiển vi phẫu thuật thần kinh mạch máu SOM 62	1	
31	Bàn uốn nẹp	1	
32	Kìm cắt đinh vít cộng lực	1	
33	Bộ mổ nội soi khớp gối + dụng cụ	1	
34	Máy mổ Phaco & dụng cụ	1	
35	Máy XQ cánh tay C Sire Mobil Compact L	1	
36	Máy gây mê kèm thở. (Gồm màn hình TD khí mê Cardiocap5)	1	
37	Giường cấp cứu	14	
38	Giường hillrom	2	
39	Giường Johnson	2	
40	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	5	
41	Hệ thống nội soi phẫu thuật tiêu hoá	1	
42	Máy TDBN 7 thông số.	2	
43	Máy tháo lồng.	2	
44	Bộ đặt nội khí quản người lớn.	4	
45	Bộ tán sỏi niệu quản ngược dòng bằng xung hơi CALCUSPLIT	1	
46	Bàn típ	9	
47	Cáng	13	
48	Xe đẩy inox	3	
49	Bộ hút trung tâm	5	
50	Máy hút dịch sơ sinh	1	
51	Đèn mổ	3	
52	Máy hút dịch áp lực thấp dùng khí hút trung tâm	1	
KHOA CHẤN THƯƠNG CHỈNH HÌNH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Monitor	2	
3	Xe lăn tay	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
4	Bình oxy	1	
5	Máy truyền dịch	1	
6	Cáng đa năng	3	
7	Giường BN	54	
8	Xe đẩy lăn tay	1	
9	Monitor	2	
10	Bàn thủ thuật	2	
11	Bàn tit	1	
KHOA NGOẠI TỔNG HỢP			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Xe lăn tay	2	
3	Bình Oxy 5 lít	1	
4	Máy truyền dịch	1	
5	Cáng	1	
6	Giường BN	40	
7	Bàn thủ thuật	1	
8	Tủ âm	1	
KHOA NGOẠI THẬN TIẾT NIỆU			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Giường BN	20	
3	Bàn tit	1	
4	Xe tiêm	2	
5	Monitor	1	
6	Bình làm ấm oxy	3	
7	Xe đẩy bệnh nhân - UQ x 9	1	
8	Cáng đa năng	1	
9	Bàn tiểu phẫu có bánh	1	
10	Đèn đặt nội khí quản	1	
KHOA SẢN			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bàn đỡ đẻ cho sản phụ khoa kèm đèn	1	
3	Máy hút dịch đờm	1	
4	Bơm truyền dịch	1	
5	Máy làm ấm trẻ sơ sinh	1	
6	Lồng ấp trẻ sơ sinh	1	
7	Máy đo độ bão hoà oxy trong máu loại cầm tay dùng cho trẻ sơ sinh	1	
8	Máy theo dõi sản khoa 2 chức năng	2	
9	Máy siêu âm đen trắng	1	
10	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	
11	Bồn tắm sơ sinh tự động 1 vòi	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
12	Máy nghe tim thai	2	
13	Máy siêu âm Doppler màu 4D	1	
14	Giường BN	32	
15	Xe cáng đẩy bệnh nhân Inox	1	
KHOA PHỤ			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Giường BN	11	
3	Máy siêu âm sản khoa	1	
4	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số BSM	1	
5	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	
6	Giường bệnh nhân đa năng 1 tay quay	2	
7	Máy soi cổ tử cung có màn hình	1	
8	Xe cáng đẩy bệnh nhân Inox	1	
KHOA TAI MŨI HỌNG			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Giường NB	15	
3	Máy hút dịch đờm	2	
4	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi tai (gồm 16 chi tiết)	1	
5	Bộ dụng cụ phẫu thuật nội soi mũi xoang	2	
6	Máy xông họng 3 vòi xông	1	
7	Máy đo nhĩ lượng, đo phản xạ âm	1	
8	HT Máy soi đa năng Tai mũi họng	1	
9	Kim vi phẫu mũi xoang MS456-502A	1	
10	Đèn khám ánh sáng lạnh đa năng	2	
11	Hệ thống cắt nạo xoang	1	
12	Đèn Led Clar.	2	
13	Bộ nội soi treo thanh quản	1	
14	Bộ dụng cụ phẫu thuật Amidan.	1	
15	Giường inox	13	
16	Khung banh miệng DAVIS-MEYES.	2	
17	Máy xông khí dung 1 vòi	1	
18	Bình oxy + bình làm ấm 10L	1	
19	Đèn cực tím di động	1	
20	Đèn gù	1	
21	Dao mổ điện	1	
22	Tay khoan xương	1	
23	Bộ dụng cụ phẫu thuật thanh quản	2	
24	Bộ dụng cụ vi phẫu tai	1	
KHOA MẮT			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Sinh hiển vi khám mắt	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
3	Bộ dụng cụ mổ vi phẫu (gồm 16 khoản)	1	
4	Đèn soi đáy mắt điện	2	
5	Hộp thử kính	2	
6	Máy đo khúc xạ và độ cong giác mạc	1	
7	Máy sinh hiển vi khám mắt Xpert SL	1	
8	Máy chiếu thử thị lực công nghệ Led (Medop/ TQ)	1	
9	Đèn soi đáy mắt điện Hiener	1	
10	Máy siêu âm mắt hệ A-B. Model:	1	
11	Sinh hiển vi khám mắt.	1	
12	Bảng thử thị lực điện tử.	1	
13	Giường BN	12	
KHOA RĂNG HÀM MẶT			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy lấy cao răng	4	
3	HT ghế + máy răng	5	
4	Máy Manatone	2	
5	Đèn hàn quang trùng hợp	2	
6	Ghế răng	5	
7	Giường BN	10	
KHOA PHẪU THUẬT TẠO HÌNH THẨM MỸ			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Giường BN	10	
3	Bộ dụng cụ thẩm mỹ	2	
4	Máy lazer CO2	1	
5	Đèn cực tím di động	1	
6	Đèn gù	1	
7	Bàn làm thủ thuật	3	
8	Bàn típ	3	
KHOA HỒI SỨC TÍCH CỰC CHỐNG ĐỘC			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy hút dịch áp lực thấp	2	
3	Bơm truyền dịch	5	
4	Máy sốc tim (Máy phá rung tim)	1	
5	Tủ âm	1	
6	Bơm tiêm điện	11	
7	Hệ thống monitor trung tâm	1	
8	Giường cấp cứu	30	
9	Máy thở chức năng cao	2	
10	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	2	
11	Giường cấp cứu Inox, 2 tay quay	5	
12	Máy siêu âm đen trắng 2 đầu dò	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
13	Máy thở	3	
KHOA UNG BƯỚU			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Monitor	1	
3	Máy hút dịch 2 bình	1	
4	Xe lăn tay	1	
5	Bình oxy	1	
6	Máy truyền dịch	1	
7	Tủ pha hóa chất	1	
8	Đèn cực tím	1	
9	Bàn thủ thuật	1	
10	Bàn tấp thủ thuật	1	
11	Đèn thủ thuật	1	
12	Giường BN	40	
13	Máy khí dung	1	
KHOA THẦN KINH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm tiêm điện Terumo	1	
3	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số	1	
4	Giường bệnh nhân	42	
5	Bơm truyền dịch	1	
ĐƠN NGUYÊN CƠ XƯƠNG KHỚP			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Monitor	1	
3	Máy khí dung	1	
4	Giường BN	25	
5	Đèn cực tím	1	
6	Đèn gù	1	
KHOA NỘI TỔNG HỢP			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm tiêm điện	3	
3	Bơm truyền dịch	2	
4	Máy điện tim 3 kênh	1	
5	Máy đo độ bão hoà ô xy trong máu loại cầm tay	1	
6	Giường bệnh nhân	38	
7	Xe cáng đẩy bệnh nhân Inox	1	
KHOA NỘI THẬN TIẾT NIỆU			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm tiêm điện	2	
3	Bơm truyền dịch	2	
4	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
5	Giường bệnh nhân	15	
6	Máy lọc thận nhân tạo	6	
KHOA NỘI TIM MẠCH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm tiêm điện	8	
3	Máy điện tim	1	
4	Máy siêu âm tim Doppler 3 đầu dò	1	
5	Holter theo dõi huyết áp, điện tim 24h/24h	2	
6	Máy theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	
7	Giường cấp cứu đa năng chạy điện	1	
8	Xe cấp cứu Inox	6	
9	Đèn thăm khám và các phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo	1	
10	Hệ thống chụp mạch 01 bình điện	1	
11	Giường bệnh nhân	25	
12	Giường cấp cứu	3	
13	Máy điện tim gắng sức	1	
14	Máy phá rung tim	2	
15	Máy siêu âm gắng sức	1	
16	Máy tạo nhịp tim ngoài cơ thể	1	
17	Máy tạo nhịp 1 buồng	1	
KHOA TRUYỀN NHIỄM			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy hút dịch áp lực thấp	1	
3	Bơm truyền dịch	2	
4	Bơm tiêm điện	4	
5	Tủ âm	1	
6	Máy điện tim 3 cần	1	
7	Giường bệnh nhân đa năng 1 tay quay	38	
8	Giường cấp cứu	2	
9	Máy thở	1	
KHOA NHI			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm truyền dịch	9	
3	Máy truyền dịch	3	
4	Máy điện não đồ vi tính	1	
5	Máy hút dịch liên tục 2 bình 5 lít	1	
6	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	
7	Giường bệnh nhân đa năng 1 tay quay	56	
8	Bơm truyền dịch	4	
KHOA HÔI SỨC TÍCH CỰC NHI			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
2	Máy hút dịch	1	
3	Monitor theo dõi bệnh nhân	3	
4	Bơm tiêm điện	4	
5	Máy điện tim 3/1 kênh	1	
6	Máy thở CPAP	2	
7	Máy truyền dịch	5	
8	Bơm truyền dịch	2	
9	Máy thở + máy nén khí	1	
10	Giường bệnh nhân đa năng 1 tay quay	37	
KHOA SƠ SINH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Bơm tiêm điện Terumo	3	
3	Máy thở dùng cho trẻ em và trẻ sơ sinh	2	
4	Máy truyền dịch	7	
5	Bơm truyền dịch	3	
6	Đèn điều trị vàng da	4	
7	Lồng ấp trẻ sơ sinh	4	
8	Monitor theo dõi bệnh nhân 7 thông số	1	
9	Máy thở CPAP cho trẻ em	3	
10	Giường bệnh nhân đa năng 1 tay quay	15	
KHOA Y DƯỢC CỔ TRUYỀN			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy siêu âm điều trị	1	
3	Máy điện xung	1	
4	Máy kéo dẫn	1	
5	Máy điện châm	10	
6	Đèn hồng ngoại	12	
7	Giường inox	19	
8	Giường YHCT	15	
9	Máy massage	1	
10	Máy từ dung nhiệt	1	
11	Máy giao thoa	2	
12	Máy sắc thuốc	1	
KHOA PHỤC HỒI CHỨC NĂNG			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Giường inox	24	
3	Máy kéo dẫn	4	
4	Máy điện xung	2	
5	Máy giao thoa	1	
6	Máy sóng ngắn	1	
7	Xe lăn tay	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
8	Giường BN	38	
9	Đèn hồng ngoại	1	
10	Bàn tập	2	
KHOA HÓA SINH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Tủ inox dụng cụ	1	
3	Máy lắc	1	
4	Máy phân tích nước tiểu	1	
5	Máy điện giải đồ	1	
6	Máy miễn dịch tự động	1	
7	Máy lọc nước RO	2	
8	Máy sinh hóa	2	
9	Máy miễn dịch tự động	1	
10	Máy ly tâm	2	
11	Tủ bảo quản	3	
12	Máy khí máu	1	
13	Tủ sấy FN 400	1	
KHOA VI SINH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Tủ nuôi cấy có CO2	1	
3	Tủ nuôi cấy vi sinh(tủ an toàn sinh học)	1	
4	Tủ lạnh sâu -30 độ C	1	
5	Tủ ẩm binder	1	
6	Tủ bảo quản	3	
7	Tủ hút độc(Tủ cấy vi sinh)	1	
8	Máy cấy máu	1	
9	UPS - 1500 - Smart	1	
10	UPS - 1000 - Smart	1	
11	Máy định danh Vitex	1	
12	UPS - 1.2 - Powfrar	1	
13	Máy ly tâm	1	
14	Kính sinh hiển vi	11	
KHOA GIẢI PHẪU BỆNH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy cắt lạnh(máy cắt lát vi thể đông lạnh)	1	
3	Tủ sấy	1	
4	Máy lọc nước RO	1	
5	Tủ hút độc	1	
6	Máy hút mùi	1	
7	Tủ ẩm	1	
8	Bể dẫn tiêu bản	1	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
9	Máy cắt tiêu bản (máy cắt lát vi thể)	1	
10	Máy khuôn đúc bệnh phẩm	2	
11	Máy ly tâm	1	
12	Máy ly tâm có dàn tiêu bản	1	
13	Bàn đá inox	1	
14	Máy xử lý mô	1	
15	Đèn cực tím	1	
16	Kính hiển vi 2 đầu	1	
17	Kính hiển vi 1 đầu	1	
18	Tủ lưu bệnh phẩm	1	
19	Máy chuyển bệnh phẩm dạng kín	1	
20	Bộ dao thái mỏng	1	
KHOA HUYẾT HỌC TRUYỀN MÁU			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy tế bào lazer	1	
3	Máy tế bào trở kháng	2	
4	Máy đông máu tự động	1	
5	Máy đông máu	2	
6	Máy ly tâm gelcar	1	
7	Máy ủ gelcar	1	
8	Máy đọc gelcar	1	
9	Máy ly tâm Kubata	2	
10	Bể ôn nhiệt	1	
11	Máy lắc mẫu	1	
12	Tủ lưu mẫu VH(tủ mát sanaky)	1	
13	Tủ trữ máu	1	
14	Tủ trữ âm sâu	1	
15	Pipet tự động 10-100ml	3	
16	Pipet 0-2,5ml gắn bình	1	
17	Xe tiêm 2 tầng	1	
18	Tủ sanaky bảo quản sinh phẩm	1	
19	Kính hiển vi	1	
20	Máy máu lắng tự động	1	
21	Máy phân tích huyết học tự động	1	
KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH			
1	Phòng giao ban tại khoa phòng	1	
2	Máy X-quang di động	1	
3	Máy in phim	2	
4	Máy siêu âm 2D	5	
5	Máy siêu âm 4D	1	
6	Giường khám bệnh	4	

STT	Trang thiết bị	Số lượng	Ghi chú
7	Máy chụp vú	1	
8	Máy XQ chụp răng toàn cảnh	1	
9	Máy chụp răng di động	1	
10	HT X Quang KTS DR	1	
11	Máy UPS	1	
12	Máy rửa phim	4	
13	Máy X-Quang	2	
14	Máy in phim CT	1	
15	HT chụp CT 2 dãy	1	
16	HT chụp CT 128 dãy	1	
17	HT chụp cộng hưởng từ(MRI)	1	
18	Bơm tiêm thuốc cảm quang tự động	1	
19	Máy theo dõi nhịp tim	1	
20	Máy X-Quang	1	
21	HT chụp mạch 1 bình diện	1	
22	Bộ lưu điện online cho toàn bộ hệ thống	1	
KHOA DƯỢC			
1	Phòng giao ban	1	
2	Tủ bảo quản vắc xin	1	
	Bàn quầy cấp phát thuốc nội ngoại trú	1	
	Dãy kệ hạng nặng	3	
	Bộ lưu điện cho máy trạm UPS	1	
	Bàn quầy thuốc	1	
	Tủ bảo quản thuốc dung tích 450 lít	1	
	Tủ thuốc	1	
CHỈ ĐẠO TUYẾN			
1	Phòng học	3	
2	Máy tính (laptop)	3	
3	Máy chiếu	2	
4	Màn chiếu tivi	1	
5	Bảng viết lớn	3	
6	Mô hình Hồi sức tim phổi điện tử bán thân	2	
7	Mô hình Hồi sức tim phổi điện tử toàn thân	1	